UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Chuyển mục đích sử dụng đất; chuyển hình thức sử dụng đất; gi□hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất củ□dự án đầu tư

(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã)

Mẫu số 02. Đơn đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Phú, ngày 08 tháng 9 năm 2026

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ

1. Người đề nghị[2]:

- Ông: NGUYỄN VĂN A, sinh ngày 01/01/1975, CCCD số 0270 7500 9840 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 19/01/2022.

2. Địa chỉ/trụ sở chính: ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.

3. Thông tin liên hệ (điện thoại, fax, email...): 0987296915

4. Thông tin thửa đất/khu đất:

- Địa diểm khu đất/thửa đất (tại xã/phường…., tỉnh/thành phố….): Ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai (Thửa đất số 122 tờ bản đồ số 46).

- Diện tích và mục đích sử dụng đất hiện tại[3]: Diện tích 1452,4 m^2 và mục đích sử dụng là đất trồng cây hàng năm khác.

- Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 15/10/2063.

- Hình thức sử dụng đất[4]: Sử dụng riêng

- Số, ngày tháng năm ban hành văn bản của cấp có thẩm quyền về thủa đất/khu đất: GCNQSDĐ số CA685061 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 23/06/2015.

5. Nội dung đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất:

- Diện tích và mục đích sử dụng đất đề nghị chuyển: Diện tích 160,0 m^2 và mục đích sử dụng đất là đất ở tại nông thôn.

- Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về trồng lúa (m^2) (nếu có):……

- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

- Hình thức sử dụng đất[5]: Sử dụng riêng

6. Xác định trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định (nếu có)[6]: ……

.....

.....

7. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật đất đai, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có); các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật (nếu có) đầy đủ, đúng hạn

Các cam kết khác (nếu có): .....

.....

8. Tài liệu gửi kèm (nếu có)[7].....

Người làm đơn[8]

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Nguyễn Văn A

---

[1] Cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

[2] Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, Cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu...; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập Cơ quan, tổ chức sự nghiệp văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế...

[3] Ghi theo loại đất trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp, trường hợp không có giấy chứng nhận về quyền sử dụng đất thì ghi theo giấy tờ khác có liên quan có thể hiện múc đích sử dụng đất đó

[4] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm

[5] Giao đất không thu tiền sử dụng đất; giao đất có thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê; cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm

[6] Nêu rõ thuộc trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định nào của pháp luật

[7] Thực hiện trong trường hợp hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất do người đề nghị lập phải có theo quy định

[8] Ghi rõ họ và tên cá nhân, cá nhân đại diện cho người sử dụng đất quy định tài điều 4 Luật đất đai…

Mẫu số 28. Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: UBND XÃ XUÂN PHÚ

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

- Ông: NGUYỄN VĂN A, sinh ngày 01/01/1975, CCCD số 0270 7500 9840 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 19/01/2022.

- Địa chỉ[(2)]: ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.

- Điện thoại liên hệ (nếu có): 0987296915 Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Nội dung biến động[(3)]:

- Chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại nông thôn diện tích 160,0 m^2 (Thửa đất số 122-2 tờ bản đồ số 46, bản đồ địa chính xã Xuân Phú).

- Cấp đổi thửa đất số 122-1 – tờ bản đồ số 46; diện tích 905,4,0 m^2; loại đất: HNK (905,4 m^2).

Theo GCNQSDĐ số CA685061 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 23/06/2015.

Tôi có nhu cầu cấp mới giấy chứng nhận.

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có[(4)]:

(1) Giấy chứng nhận đã cấp;

(2) Trích lục bản đồ địa chính;

(3) .....

(4) .....

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xuân Phú , ngày 08 tháng 9 năm 2026
Người viết đơn
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

NGUYỄN VĂN A

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai……" nơi có đất.

Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao và tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai..." nơi có đất.

(2) Ghi thông tin như trên giấy chứng nhận đã cấp. Trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì ghi thông tin của bên nhận chuyển quyền.

(3) Ghi nội dung biến động như: "nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho ..., cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất, cấp đổi Giấy chứng nhận ...".

Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất thì ghi nội dung: "*đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất*" và thể hiện thông tin Giấy chứng nhận bị mất, gồm: số vào sổ cấp Giấy chứng nhận ……; Số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri) ……", trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp thì không kê khai nội dung tại mục này. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai để xác định các thông tin tại mục này, trong đó thông tin bắt buộc phải có là thông tin số vào sổ cấp Giấy chứng nhận hoặc số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri).

Trường hợp có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận thì ghi "có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận".

(4) Ghi các loại giấy tờ nộp kèm theo Đơn này.

Mẫu số: **01/LPTB**
(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày 08 tháng 9 năm 2026

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: NGUYỄN VĂN A

[05] Ngày, tháng, năm sinh (Đối với người nộp thuế là cá nhân, đại diện hộ gia đình): 01/01/1975.

[06] Mã số thuế: .....

[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu: 0270 7500 9840.

[08] Địa chỉ:.....

[09] Xã/phường/đặc khu: Xuân Phú. [10] Tỉnh/Thành phố: Đồng Nai.

[11] Điện thoại: ……. [12] Fax: ..... [13] Email: .....

[14] Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[15] Mã số thuế: .....

[16] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số:..... ngày ….....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 122; Tờ bản đồ số: 46.

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: …… Tòa nhà: …… Ngõ/Hẻm: ……

Đường/Phố:…… Thôn/xóm/ấp: Xuân Phú.

1.2.2. Xã/phường/đặc khu: Xuân Phú.

1.2.3. Tỉnh/thành phố: Đồng Nai.

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Đường Bê tông.

1.4. Mục đích sử dụng đất: ONT.

1.5. Diện tích (m^2): 160,0.

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền SDĐ.

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:……
- Mã số thuế:……
- Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu:

……

- Địa chỉ người giao QSDĐ: …..

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ..... tháng ..... năm .....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m^2):..... Diện tích sở hữu riêng (m^2):.....

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2): .....

Diện tích sàn xây dựng (m^2): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số định danh cá nhân /Số hộ chiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....
- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Xuân Phú, ngày 08 tháng 9 năm 2026

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử/ Xác nhận điện tử)

NGUYỄN VĂN A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: **01/TSDĐ**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính.

TỜ KHAI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ☐
[02] Lần đầu ☐ [03] Bổ sung lần thứ ☐

1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng đất (SDĐ): NGUYỄN VĂN A

1.1. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền SDĐ: ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.

1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có): ..... Fax email:

1.3 Đại lý thuế (nếu có) :..... 1.4. Mã số thuế: .....

1.5. Địa chỉ: .....

1.6. Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

1.7. Hợp đồng đại lý thuế số :.....ngày.....

2. Giấy tờ về quyền SDĐ (quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 Luật Đất đai), gồm:

GCNQSDĐ số CA685061 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 23/06/2015.

3. Đặc điểm thửa đất:

3.1. Địa chỉ thửa đất: Ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

3.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Đường Bê tông.

3.3. Loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng: HNK.

3.4. Loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng: ONT.

3.5. Thời điểm được quyền sử dụng đất: ngày..... tháng.....năm .....

3.6. Nguồn gốc sử dụng đất: Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

4. Diện tích nộp tiền sử dụng đất (m^2): 160,0 m^2

4.1.Đất ở tại nông thôn: **160,0 m^2**

a) Trong hạn mức giao đất ở: 160,0 m^2 . Trong đó:
Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có): 160,0 m^2

b) Ngoài hạn mức giao đất ở: ..... m^2.

4.2. Đất ở tại đô thị:

a) Diện tích sử dụng riêng: Trong đó:
Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):

b) Diện tích sử dụng chung:

4.3. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: **m^2**

4.4. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thuỷ sản, làm muối: **m^2**

5. Các khoản được giảm trừ tiền SDĐ hoặc thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất (nếu có)

5.1. Số tiền thực tế bồi thường thiệt hại, hỗ trợ về đất:

5.2. Số tiền sử dụng đất, thuê đất đã nộp trước (nếu có):

5.3. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (ghi rõ căn cứ VBQPPL áp dụng)

6. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm (hoặc giảm trừ) tiền sử dụng đất (nếu bản sao thì phải có công chứng) và các chứng từ về chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất, chứng từ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp trước...

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ	*Ngày 08 tháng 9 năm 2026*
Họ và tên:	**NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**
Chứng chỉ hành nghề số:	**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ**
	Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có)
	NGUYỄN VĂN A

Mẫu số:01/TK-SDDPNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP
(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm 2026.
[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ: .....

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: NGUYỄN VĂN A.

[05] Ngày/tháng/năm sinh: 01/01/1975.

[06] Mã số thuế: .....

[07] Định danh cá nhân/số Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST): 0270 7500 9840

[08] Ngày cấp: 19/01/2022. **[09]** Nơi cấp: Cục Cảnh sát.

[10] Địa chỉ cư trú: ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai.

[10.1] Số nhà:..... **[10.2]**Đường/phố: Bê tông.

[10.3] Tổ/thôn: ..... **[10.4]** Xã/Phường/Đặc khu: Xuân Phú.

[10.5] Tỉnh/Thành phố: Đồng Nai.

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

[12] Điện thoại: .....

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế: .....

[14] Mã số thuế: .....

[15] Hợp đồng đại lý thuế: số: ..... Ngày: .....

3. Thửa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	MST	Định danh cá nhân/ CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ
01	NGUYỄN VĂN A		0270 7500 9840	

[17] Địa chỉ thửa đất: ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

[17.1] Số nhà: ..... **[17.2]** Đường/phố: Bê tông.

[17.3] Tổ/thôn: ..... **[17.4]**Xã/phường/đặc khu: Xuân Phú.

[17.5] Tỉnh/Thành phố: Đồng Nai.

[18] Là thửa đất duy nhất: ☑

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/Phường/Đặc khu): .....

[20] Đã có giấy chứng nhận: ☑

[20.1] Số giấy chứng nhận:[1] CA685061 [20.2] Ngày cấp: 16/08/2013

[20.3] Thửa đất số: 122-2..... **[20.4]** Tờ bản đồ số: 46.....

[20.5] Diện tích: 160,0 m^2 **[20.6]** Loại đất/Mục đích sử dụng: ONT.

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: 160,0 m^2

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: 160,0 m^2

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định: .....

[21.3] Hạn mức (nếu có): .....

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm: .....

[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[22.1] Diện tích:..... **[22.2]** Loại đất/ Mục đích đang sử dụng: .....

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: .....

4. Đối với đất *ở* nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] *(tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):*

[25.1] Loại nhà:.....**[25.2]** Diện tích:.....**[25.3]** Hệ số phân bổ: .....

5. Miễn, giảm thuế [26]

[26.1] Trường hợp miễn, giảm *(ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách,...):*.....

[26.2] Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm: .....

[26.3] Số tiền đề nghị miễn (giảm): .....

[26.4] Số tiền đã nộp (nếu có): .....

< Trường hợp người nộp thuế đề nghị miễn, giảm thuế nộp bản sao các giấy tờ chứng minh thuộc diện được miễn, giảm thuế. Cơ quan thuế căn cứ nội dung kê khai tại mục này để xử lý miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định pháp luật, người nộp thuế không phải làm hồ sơ đề nghị miễn, giảm thuế.>

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai.

Xuân Phú, ngày 08 tháng 9 năm 2026

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên:.....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

NGUYỄN VĂN A

II. PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG *(Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)*

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên: .....

[28] Ngày/tháng/năm sinh: .....

[29] Mã số thuế: .....

[30] Định danh cá nhân/số Hộ chiếu/CCCD: .....

[31] Ngày cấp:..... **[32]** Nơi cấp: .....

2. Thửa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:

[33.1] Số nhà: ..... **[33.2]** Đường/phố: .....

[33.3] Tổ/thôn: ..... **[33.4]** Xã/Phường/Đặc khu: .....

[33.5] Tỉnh/Thành phố: .....

[34] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[34.1] Số giấy chứng nhận: ..... **[34.2]** Ngày cấp: .....

[34.3] Thửa đất số: ..... **[34.4]** Tờ bản đồ số: .....

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN: .....

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: .....

[34.7] Loại đất/Mục đích sử dụng: .....

[34.8] Hạn mức *(Hạn mức tại thời điểm cấp GCN)*: .....

[35] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[35.1] Diện tích:..... **[35.2]** Loại đất/Mục đích đang sử dụng:.....

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: .....

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất: .....

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] *(ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách...)*: .....

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: ..... **[40]** Hạn mức tính thuế: .....

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/mục đích sử dụng:..... **[41.2]** Tên đường/vùng:.....

[41.3] Đoạn đường/khu vực:..... **[41.4]** Loại đường: .....

[41.5] Vị trí/hạng: ..... **[41.6]** Giá đất: ..... **[41.7]** Hệ số (đường/hẻm...): .....

[41.8] Giá 1 m^2 đất *(Giá đất theo mục đích sử dụng)*: .....

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở *(Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)*

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức *(thuế suất: 0,03%)*	**[43]** Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức *(thuế suất: 0,07%)*	**[44]** Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức *(thuế suất 0,15%)*

...	...	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư *(tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):*

[45] Diện tích: ..... **[46]** Hệ số phân bổ: .....

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh - Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích:..... **[48]** Hệ số phân bổ *(đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):* .....

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích:..... **[50]** Mục đích thực tế đang sử dụng:.....

[51] Hệ số phân bổ *(đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư)*:.....

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích:.....**[53]** Mục đích thực tế đang sử dụng:.....

[54] Hệ số phân bổ *(đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư)*: .....

..., ngày.....tháng..... năm.....

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG[2]

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

---

[1] Khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông, người nộp thuế không phải kê khai các chỉ tiêu liên quan đến thửa đất mà cơ quan nhà nước có thể tra cứu theo *Số giấy chứng nhận* do người nộp thuế kê khai.

[2] Đối với trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất thì văn phòng đăng ký đất đai xác nhận. Đối với các trường hợp khác thì cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận.

Mẫu số 28 Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Xuân Lộc. (1)

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

- Ông: NGUYỄN VĂN A, sinh ngày 01/01/1975, CCCD số 0270 7500 9840 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 19/01/2022.

- Địa chỉ(2): ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.

- Điện thoại liên hệ (nếu có): 0987296915 Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Nội dung biến động(3):

Thay đổi CMND số 250602130 sang CCCD số 0270 7500 9840

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 685061, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai, cấp ngày 23/06/2015

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có(4):

(1) Giấy chứng nhận đã cấp;

(2) .....

(3) .....

(4) .....

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xuân Phú , ngày ... tháng .... năm ....

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Nguyễn Văn A

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai……" nơi có đất.

Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao và tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai..." nơi có đất.

(2) Ghi thông tin như trên giấy chứng nhận đã cấp. Trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì ghi thông tin của bên nhận chuyển quyền.

(3) Ghi nội dung biến động như: "nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho ..., cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất, cấp đổi Giấy chứng nhận ...".

Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất thì ghi nội dung: "*đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất*" và thể hiện thông tin Giấy chứng nhận bị mất, gồm: số vào sổ cấp Giấy chứng nhận ……; Số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri) ……", trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp thì không kê khai nội dung tại mục này. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai để xác định các thông tin tại mục này, trong đó thông tin bắt buộc phải có là thông tin số vào sổ cấp Giấy chứng nhận hoặc số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri).

Trường hợp có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận thì ghi "có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận".

(4) Ghi các loại giấy tờ nộp kèm theo Đơn này.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài (17 NGÀY)

(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).

HS Cấp mới

Mẫu số: **01/LPTB**
(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày … tháng … năm …

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế:.NGUYỄN VĂN A

[05] Ngày, tháng, năm sinh (Đối với người nộp thuế là cá nhân, đại diện hộ gia đình): 01/01/1986

[06] Mã số thuế: .....

[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu:. 012345667899

[08] Địa chỉ:....ấp Xuân Tiến

[09] Xã/phường/đặc khu: xã Xuân Phú [10] Tỉnh/Thành phố: thành phố Đồng Nai

[11] Điện thoại: ..... [12] Fax: ..... [13] Email: .....

[14] Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[15] Mã số thuế: .....

[16] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 66; 76; 75 ; Tờ bản đồ số: 27

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: ..... Tòa nhà: ..... Ngõ/Hẻm: .....

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: .....

1.2.2. Xã/phường/đặc khu: xã Xuân Phú

1.2.3. Tỉnh/thành phố : thành phố Đồng Nai

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):.....

1.4. Mục đích sử dụng đất: LUC

1.5. Diện tích (m^2): 3081,4

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....
- Mã số thuế:.....
- Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu:

.....

- Địa chỉ người giao QSDĐ: .....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ..... tháng ..... năm .....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m^2):..... Diện tích sở hữu riêng (m^2):.....

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2): .....

Diện tích sàn xây dựng (m^2): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số định danh cá nhân /Số hộ chiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....
- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Xuân Phú, ngày 02 tháng.7 năm 2026

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử/ Xác nhận điện tử)

Nguyễn Văn A

Mẫu số 23. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân xã Xuân Phú[1]

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất: *(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 23a)*

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất: *(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 23a)*

a) Họ và tên [2]: ông NGUYỄN VĂN A Năm sinh: 1986

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân [3]: CCCD số: 012345667899 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH, cấp ngày 31/08/2021

c) Địa chỉ [4]: ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0900012300 Hộp thư điện tử (nếu có):.....

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):*

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 23b)

a) Thửa đất số: Tổng 03 thửa; 2.2. Tờ bản đồ số:.....

b) Địa chỉ [5]:.....

c) Diện tích [6]: ..... m²; sử dụng chung: ..... m²; sử dụng riêng: .....m²

d) Sử dụng vào mục đích [7]: ..... từ thời điểm: .....

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất [8]: .....

e) Nguồn gốc sử dụng đất [9]: .....

.....

.....

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ..... tờ bản đồ số ..... của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề..... [10]

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):*

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì

chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 23c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng [11]:.....

b) Diện tích xây dựng [12]:..... m^2

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng [13]: ..... m^2

d) Sở hữu chung [14]:..... m^2, sở hữu riêng [14]: .....m^2

đ) Số tầng: .....tầng; trong đó, số tầng nổi:..... tầng, số tầng hầm: .....tầng.

e) Nguồn gốc [15]:.....

g) Năm hoàn thành xây dựng [16]: .....

h) Thời hạn sở hữu đến [17]: .....

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng [18]: ☐

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (*Đánh dấu vào ô lựa chọn*)

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất *(đối với cá nhân)* ☐

d) Đề nghị khác (nếu có):.....

5. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có) [19] :.....

6. Những giấy tờ nộp kèm theo [20]:

(1).....

(2).....

(3).....

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xuân Phú.,ngày 02 tháng 7 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Mẫu số 23b. Danh sách các thửa đất của một hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài

DANH SÁCH CÁC THỬA ĐẤT
CỦA MỘT HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN, CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ, NGƯỜI VIỆT NAM ĐỊNH CƯ Ở NƯỚC NGOÀI

(Kèm theo mẫu số 23)

Số thứ tự	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Địa chỉ thửa đất	Diện tích (m^2)	Sử dụng vào mục đích	Thời hạn đề nghị được sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất
1	66	27	Xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai	1569,1	LUC	50 năm từ khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Đất do ông Đoàn Văn A khai phá để lại cho con trai Đoàn Văn B sử dụng canh tác đến năm 1999 chuyển nhượng lại cho ông Nguyễn Văn A sử dụng ổn định từ đó đến nay không tranh chấp
2	76	27	Xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai	738,1	LUC	50 năm từ khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Đất do ông Đoàn Văn A khai phá để lại cho con trai Đoàn Văn B sử dụng canh tác đến năm 1999 chuyển nhượng lại cho ông Nguyễn Văn A sử dụng ổn định từ đó đến nay không tranh chấp

3	75	27	Xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai	774,2	LUC	50 năm từ khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Đất do ông Đoàn Văn A khai phá để lại cho con trai Đoàn Văn B sử dụng canh tác đến năm 1999 chuyển nhượng lại cho ông Nguyễn Văn A sử dụng ổn định từ đó đến nay không tranh chấp

Xuân Phú,ngày 02 tháng 7 năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn kê khai:
Việc kê khai thông tin theo hướng dẫn tại Mẫu số 23

Mẫu số 23a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, sở hữu chung tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Kèm theo mẫu số 23)

Sử dụng chung thửa đất: ☐ ; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất : ☐ *(Đánh dấu vào ô lựa chọn)*

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
1	NGUYỄN VĂN A	1986	CCCD	012345667899	31/08/2021	cục cảnh sát	ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai
2	NGUYỄN THỊ B	1986	CCCD	012345667899	21/11/2022	cục cảnh sát	ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

Xuân Phú,ngày 02 tháng 7 năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Hướng dẫn kê khai:
Việc kê khai thông tin theo hướng dẫn tại Mẫu số 23

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài (20 NGÀY)

(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã)

HS Cấp mới

Mẫu số: **01/LPTB**
(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày … tháng … năm …

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế:.NGUYỄN VĂN A

[05] Ngày, tháng, năm sinh (Đối với người nộp thuế là cá nhân, đại diện hộ gia đình): 01/01/1986

[06] Mã số thuế: .....

[07] Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu:. 012345667899

[08] Địa chỉ:....ấp Xuân Tiến

[09] Xã/phường/đặc khu: xã Xuân Phú [10] Tỉnh/Thành phố: thành phố Đồng Nai

[11] Điện thoại: ..... [12] Fax: ..... [13] Email: .....

[14] Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[15] Mã số thuế: .....

[16] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 66; 76; 75 ; Tờ bản đồ số: 27

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: ..... Tòa nhà: ..... Ngõ/Hẻm: .....

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: .....

1.2.2. Xã/phường/đặc khu: xã Xuân Phú

1.2.3. Tỉnh/thành phố : thành phố Đồng Nai

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm):.....

1.4. Mục đích sử dụng đất: LUC

1.5. Diện tích (m^2): 3081,4

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:.....
- Mã số thuế:.....
- Số định danh cá nhân/ Số hộ chiếu:

.....

- Địa chỉ người giao QSDĐ: .....

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày ..... tháng ..... năm .....

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m^2):..... Diện tích sở hữu riêng (m^2):.....

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2): .....

Diện tích sàn xây dựng (m^2): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số định danh cá nhân /Số hộ chiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....
- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Xuân Phú, ngày 02 tháng.7 năm 2026

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(*Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử/ Xác nhận điện tử*)

Nguyễn Văn A

Mẫu số 23. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân xã Xuân Phú[1]

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất: *(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 23a)*

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất: *(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 23a)*

a) Họ và tên [2]: ông NGUYỄN VĂN A Năm sinh: 1986

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân [3]: CCCD số: 012345667899 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH, cấp ngày 31/08/2021

c) Địa chỉ [4]: ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0900012300 Hộp thư điện tử (nếu có):.....

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):*

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 23b)

a) Thửa đất số: Tổng 03 thửa; 2.2. Tờ bản đồ số:.....

b) Địa chỉ [5]:.....

c) Diện tích [6]: ..... m²; sử dụng chung: ..... m²; sử dụng riêng: .....m²

d) Sử dụng vào mục đích [7]: ..... từ thời điểm: .....

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất [8]: .....

e) Nguồn gốc sử dụng đất [9]: .....

.....

.....

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ..... tờ bản đồ số ..... của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề..... [10]

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):*

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì

chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 23c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng [11]:.....

b) Diện tích xây dựng [12]:..... m^2

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng [13]: ..... m^2

d) Sở hữu chung [14]:..... m^2, sở hữu riêng [14]: .....m^2

đ) Số tầng: .....tầng; trong đó, số tầng nổi:..... tầng, số tầng hầm: .....tầng.

e) Nguồn gốc [15]:.....

g) Năm hoàn thành xây dựng [16]: .....

h) Thời hạn sở hữu đến [17]: .....

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng [18]: ☐

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (*Đánh dấu vào ô lựa chọn*)

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất *(đối với cá nhân)* ☐

d) Đề nghị khác (nếu có):.....

5. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có) [19] :.....

6. Những giấy tờ nộp kèm theo [20]:

(1).....

(2).....

(3).....

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xuân Phú.,ngày 02 tháng 7 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Mẫu số 23b. Danh sách các thửa đất của một hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài

DANH SÁCH CÁC THỬA ĐẤT
CỦA MỘT HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN, CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ, NGƯỜI VIỆT NAM ĐỊNH CƯ Ở NƯỚC NGOÀI
(Kèm theo mẫu số 23)

Số thứ tự	Thửa đất số	Tờ bản đồ số	Địa chỉ thửa đất	Diện tích (m^2)	Sử dụng vào mục đích	Thời hạn đề nghị được sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất
1	66	27	Xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai	1569,1	LUC	50 năm từ khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Đất do ông Đoàn Văn A khai phá để lại cho con trai Đoàn Văn B sử dụng canh tác đến năm 1999 chuyển nhượng lại cho ông Nguyễn Văn A sử dụng ổn định từ đó đến nay không tranh chấp
2	76	27	Xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai	738,1	LUC	50 năm từ khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Đất do ông Đoàn Văn A khai phá để lại cho con trai Đoàn Văn B sử dụng canh tác đến năm 1999 chuyển nhượng lại cho ông Nguyễn Văn A sử dụng ổn định từ đó đến nay không tranh chấp

3	75	27	Xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai	774,2	LUC	50 năm từ khi được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Đất do ông Đoàn Văn A khai phá để lại cho con trai Đoàn Văn B sử dụng canh tác đến năm 1999 chuyển nhượng lại cho ông Nguyễn Văn A sử dụng ổn định từ đó đến nay không tranh chấp

Xuân Phú,ngày 02 tháng 7 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn kê khai:

Việc kê khai thông tin theo hướng dẫn tại Mẫu số 23

Mẫu số 23a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, sở hữu chung tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

(Kèm theo mẫu số 23)

Sử dụng chung thửa đất: ☐ ; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất : ☐ *(Đánh dấu vào ô lựa chọn)*

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
1	NGUYỄN VĂN A	1986	CCCD	012345667899	31/08/2021	cục cảnh sát	ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai
2	NGUYỄN THỊ B	1986	CCCD	012345667899	21/11/2022	cục cảnh sát	ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

Xuân Phú,ngày 02 tháng 7 năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Hướng dẫn kê khai:
Việc kê khai thông tin theo hướng dẫn tại Mẫu số 23

Mẫu số: **03/BĐS-TNCN**
(Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

(Áp dụng đối với cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản; thu nhập từ nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản)

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày … tháng … năm ...

[02] Lần đầu: **[03.1]** Bổ sung lần thứ:…

[03.2] Số Thông báo lần trước liền kề:….

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

STT	Họ và tên	Mã số thuế/Số định danh cá nhân	Ngày, tháng, năm sinh
[04.1]	[04.2]	[04.3]	[04.4]
1	**Đoàn Văn B**		
2			
….			

[05] Tổ chức, cá nhân khai, nộp thuế thay (nếu có): .....

[06] Mã số thuế (nếu có): .....

[07] Văn bản ủy quyền (nếu có): Số .....ngày ..... tháng ..... năm .....

[08] Tên tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ làm thủ tục về thuế (nếu có): .....

[09] Mã số thuế: .....

[10] Hợp đồng dịch vụ làm thủ tục về thuế: Số ..... ngày.....

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

STT	Họ và tên	Mã số thuế/Số định danh cá nhân	Ngày, tháng, năm sinh
[11.1]	[11.2]	[11.3]	[11.4]
1	NGUYỄN VĂN A	012345667899	01/01/1986
2			
….			

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[12] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất ☐

[13] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở ☐

[14] Quyền thuê đất, thuê mặt nước ☐

[15] Bất động sản khác ☐

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[16] Giấy tờ về quyền sử dụng đất:

[16.1] Loại giấy tờ: .....

[16.2] Số giấy:..... **[16.3]** Nơi cấp:.....

....**[16.4]** Ngày cấp: .....

[17] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:

[17.1] Số.....**[17.2]** Ngày: .....**[17.3]** Tỷ lệ góp vốn: .....

[18] Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[18.1] Số:..... **[18.2]** Nơi lập..... **[18.3]** Ngày lập: .....

[18.4] Cơ quan chứng thực ..... **[18.5]** Ngày chứng thực: .....

[19] Văn bản phân chia di sản thừa kế, quà tặng là bất động sản:

[19.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng: .....

[19.2] Ngày lập: .....

[19.3] Cơ quan chứng thực:.....

[19.4] Ngày chứng thực:.....

[20] Thông tin về đất:

[20.1] Thửa đất số: 66; 76; 75; **[20.2]** Tờ bản đồ số: 27

[20.3] Địa chỉ:.....

[20.4] Xã/Phường/Đặc khu: xã Xuân Phú

[20.5] Tỉnh/thành phố: thành phố Đồng Nai

[20.6] Loại đất, vị trí thửa đất (1, 2, 3, 4…)

STT	Đường	Đoạn đường	Vị trí	Loại đất	Hệ số (nếu có)	Diện tích (m^2)
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*	*(6)*	*(7)*
1				LUC		1569,1
2				LUC		738,1
…				LUC		774,2

[20.7] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước giao, cho thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng, cho…): Nhận chuyển nhượng

[20.8] Thời hạn sử dụng đất:

- Ổn định lâu dài □

- Có thời hạn: …năm. Từ ngày …/……/… đến ngày: …/…./……

[20.9] Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có): ..... đồng

[21] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng

[21.1] Nhà ở riêng lẻ:

[21.2] Loại 1:..... Cấp nhà ở…..Diện tích sàn xây dựng:.....m2

[21.3] Loại 2:..... Cấp nhà ở…..Diện tích sàn xây dựng:.....m2

[21.4] Năm hoàn thành xây dựng: .....

[21.5] Nhà ở chung cư:

[21.6] Chủ dự án:..... **[21.7]** Địa chỉ dự án, công trình: .....

[21.8] Diện tích xây dựng:..... **[21.9]** Diện tích sàn xây dựng: m2

[21.10] Diện tích sở hữu chung:.....m2 **[21.11]** Diện tích sở hữu riêng: m2

[21.12] Kết cấu:..... **[21.13]** Số tầng nổi:..... **[21.14]** Số tầng hầm: .....

[21.15] Năm hoàn thành xây dựng:

[21.16] Nguồn gốc nhà:

Tự xây dựng ☐ **[21.17]** Năm hoàn thành (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):..

Chuyển nhượng ☐ **[21.18]** Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà:.....

[21.19] Giá trị nhà thực tế chuyển giao (nếu có):..... đồng

[21.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)

[21.21] Chủ dự án:..... **[21.22]** Địa chỉ dự án, công trình .....

[21.23] Loại công trình:..... Hạng mục công trình:.....Cấp công trình:.....

[21.24] Diện tích xây dựng: ..... **[21.25]** Diện tích sàn xây dựng: m2;

[21.26] Hệ số (nếu có):

[21.27] Đơn giá:

[21.28] Giá trị công trình thực tế chuyển giao (nếu có): ..... đồng

[22] Tài sản gắn liền với đất

[22.1] Loại tài sản gắn liền với đất:.....

[22.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển giao (nếu có):. ..... đồng

V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN

[23] Loại thu nhập

[23.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản ☐

[23.2] Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng ☐

[24] Giá trị chuyển nhượng bất động sản và tài sản khác gắn liền với đất:..... . đồng

[25] Giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng:..... đồng

[26] Miễn thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản (chỉ khai trong trường hợp chủ sở hữu, đồng sở hữu được miễn thuế theo quy định):

STT	Họ và tên	Mã số thuế/Số định danh cá nhân	Lý do cá nhân được miễn thuế đối với nhà ở, quyền sử dụng đất ở và tài sản gắn liền với đất ở duy nhất	Lý do miễn khác
[26.1]	[26.2]	[26.3]	[26.4]	[26.5]
1			☐	
2			☐	

....			☐	

VI. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

- .....;
- .....;

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

Xuân Phú, ngày 02 tháng 7 năm. 2026

NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN DỊCH VỤ LÀM THỦ TỤC VỀ THUẾ
Họ và tên: .....
Chứng chỉ nghiệp vụ chuyên môn về thuế số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Xác nhận điện tử/Ký điện tử)

Nguyễn Văn A

Ghi chú:

1. Hướng dẫn kê khai một số chỉ tiêu:

- Cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng nhà ở, nhà ở thương mại, công trình xây dựng hình thành trong tương lai; công trình xây dựng, nhà ở đã được dự án bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về nhà ở: NNT kê khai chỉ tiêu [17] và [18].

- Cá nhân có thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng là nhà ở, nhà ở thương mại, công trình xây dựng hình thành trong tương lai; công trình xây dựng, nhà ở đã được dự án bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về nhà ở: NNT kê khai chỉ tiêu [17] và [19].

- Chỉ tiêu [16.1]: Ghi tên loại giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 137 Luật Đất đai hoặc Giấy chứng nhận đã cấp.

- Chỉ tiêu [20.3]: Ghi số nhà, tên đường, phố (nếu có); tên điểm dân cư (tổ dân phố, thôn, xóm, làng, ấp, bản, bon, buôn, phum, sóc, điểm dân cư tương tự) hoặc tên khu vực, xứ đồng (đối với thửa đất ngoài khu dân cư); Chỉ tiêu [20.4], [20.5]: Ghi tên đơn vị hành chính các cấp xã, tỉnh nơi có thửa đất.

- Trường hợp cá nhân có thu nhập từ chuyển nhượng, nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản tại nước ngoài thì tại mục [20], [21], [22] chỉ khai các chỉ tiêu [20.9], [21.19], [21.28], [22.2].

- Chỉ tiêu [24]=[20.9]+[21.19]+[21.28]+[22.2] nếu tích vào chỉ tiêu [23.1]

- Chỉ tiêu [25]=[20.9]+[21.19]+[21.28]+[22.2] nếu tích vào chỉ tiêu [23.2]

2. Hướng dẫn khai Mục: "NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ": *chỉ khai thay trong trường hợp không phát sinh số thuế được miễn. Tổ chức, cá nhân khai thay ghi thêm "Khai thay" vào phần trước cụm từ "Người nộp thuế hoặc Đại diện hợp pháp của người nộp thuế" đồng thời người khai ký, ghi rõ họ tên, nếu là tổ chức khai thay thì sau khi ký tên phải đóng dấu của tổ chức. Trên hồ sơ tính thuế, chứng từ thu thuế vẫn phải thể hiện đúng người nộp thuế là cá nhân chuyển nhượng bất động sản. Khai thay trong các trường hợp: Hợp đồng chuyển nhượng có thỏa thuận bên mua là người nộp thuế thay cho bên bán; trường hợp người nộp thuế có ủy quyền cho tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật; trường hợp cá nhân góp vốn bằng bất động sản được tổ chức nhận vốn góp khai thuế thay, nộp thuế thay khi chuyển nhượng vốn, rút vốn, giải thể doanh nghiệp; trường hợp bên thứ ba có liên quan được phép bán tài sản của cá nhân theo quy định của pháp luật (tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài làm thủ tục xử lý tài sản bảo đảm; tổ chức, cá nhân tổ chức bán đấu giá theo quyết định thi hành*

án của Tòa án; tổ chức, cá nhân làm thủ tục chuyển nhượng thay cho cá nhân có quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà nhưng đem thế chấp để vay vốn hoặc thanh toán với tổ chức, cá nhân khác).

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn

(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Xuân Phú, ngày 02 tháng 7 năm 2026

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CUNG CẤP THÔNG TIN QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN

Kính gửi: - UBND xã Xuân Phú;
- Phòng Kinh tế xã Xuân Phú.

I. Thông tin người đề nghị:

- Họ và tên: Lê Thị A Ngày sinh: 21/08/1980

giấy tờ tùy thân (CMND/CCCD…):CCCD số: 070000013003 ngày cấp 12/08/2021 nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

- Địa chỉ thường trú: ấp Lang Minh, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

- Số điện thoại liên hệ: 0980000000 Email (nếu có).....

II. Thông tin thửa đất:

- Địa chỉ thửa đất : ấp Lang Minh, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

- Thửa đất số: 176 tờ bản đồ số 105 diện tích: 538,3 m^2 ,mục đích sử dụng đất (*theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*): HNK

- Số phát hành Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: AD 0378978 số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: VP 0000 ngày cấp: 16/06/2025 cơ quan cấp: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai

- Tình trạng pháp lý khác (nếu có).....

III. Nội dung đề nghị cung cấp thông tin quy hoạch:

- Yêu cầu cụ thể về thông tin quy hoạch nông thôn: *(Ví dụ:Tình trạng quy hoạch xây dựng của thửa đất, chỉ giới đường đỏ, quy hoạch loại đất gì, mật độ xây dựng, chiều cao công trình nếu có, chỉ giới xây dựng nếu áp dụng cho khu vực nông thôn có quy hoạch chi tiết,...)*.....

- Quy hoạch chung xây dựng xã Xuân Phú

+ Chỉ giới đường đỏ

+ Thửa đất quy hoạch loại đất gì?

- Mục đích sử dụng dữ liệu: *(Ví dụ: để phục vụ cho việc xin phép xây dựng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, mua bán chuyển nhượng, lập dự án đầu tư,...)*…

- Chuyển mục đích sử dụng đất

IV. Hồ sơ kèm theo:

1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản sao)

2. .....

V. Cam kết:

- Tôi cam đoan những thông tin kê khai trên là đúng sự thật hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã cung cấp. Tôi cam kết sử dụng dữ liệu được cung cấp đúng mục đích và không vi phạm các quy định của pháp luật.

- Kính mong Quý cơ quan xem xét và cung cấp thông tin.

- Trân trọng cảm ơn!

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(Ký và ghi rõ họ và tên)

Lê Thị A

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ

(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã)

Xây Dựng

Phụ lục II - Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG MỚI

(Sử dụng cho công trình: Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng /Nhà ở riêng lẻ/Sửa chữa, cải tạo/ Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án/Di dời công trình)

Kính gửi: UBND xã Xuân Phú.

1. Tên chủ đầu tư (Chủ hộ):. Nguyễn Văn A; Số định danh cá nhân/Mã số doanh nghiệp: 075000000000

- Người đại diện: Nguyễn Văn A ; Chức vụ: Chue sử dụng đất;

Số định danh cá nhân: 075000000000 .Số điện thoại: 0900000000

2. Địa điểm xây dựng:

Lô đất số: Thửa đất số: 123 , tờ bản đồ số 105 Diện tích 200 m^2.

Tại: ..... đường/phố: đường Xuân Hiệp – Lang Minh, ấp Lang Minh

phường/xã: xã Xuân Phú tỉnh, thành phố: thành phố Đồng Nai

3. Tổ chức/cá nhân lập, thẩm tra thiết kế xây dựng:

3.1. Tổ chức/cá nhân lập thiết kế xây dựng:

- Tên tổ chức/cá nhân: Nguyễn Văn A

Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....

- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:

…….....

3.2. Tổ chức/cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng:

- Tên tổ chức/cá nhân: Nguyễn Văn A

- Mã số chứng chỉ năng lực/hành nghề:.....

- Tên và mã số chứng chỉ hành nghề của các chủ trì thẩm tra thiết kế: …....

4. Nội dung đề nghị cấp phép:

4.1. Đối với công trình không theo tuyến, tín ngưỡng, tôn giáo:

- Loại công trình: ……Cấp công trình: ……

- Diện tích xây dựng:…….. m^2.

- Cốt xây dựng: ..... m.

- Khoảng lùi (nếu có):..... m.

- Tổng diện tích sàn (đối với công trình dân dụng và công trình có kết cấu dạng nhà): ..... m^2

(ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).

- Chiều cao công trình: ..... m *(trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum - nếu có).*

- Số tầng: .....

(ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum - nếu có).

4.2. Đối với công trình theo tuyến:

- Loại công trình: .....Cấp công trình: .....

- Tổng chiều dài công trình:.....m *(ghi rõ chiều dài qua từng khu vực đặc thù, qua từng địa giới hành chính xã, phường, quận, huyện, tỉnh, thành phố).*

- Cốt xây dựng: .....m *(ghi rõ cốt qua từng khu vực).*

- Chiều cao tĩnh không của tuyến: .....m *(ghi rõ chiều cao qua các khu vực).*

- Độ sâu công trình: .....m *(ghi rõ độ sâu qua từng khu vực).*

4.3. Đối với công trình tượng đài, tranh hoành tráng:

- Loại công trình: .....Cấp công trình: .....

- Diện tích xây dựng: .....m^2.

- Cốt xây dựng:.....m.

- Khoảng lùi (nếu có): .....m.

- Chiều cao công trình: .....m.

4.4. Đối với công trình nhà ở riêng lẻ:

- Cấp công trình: Cấp IV

- Cốt xây dựng: 0,3 m.

- Khoảng lùi (nếu có): 5 m.

- Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt): 100 m^2.

- Tổng diện tích sàn: 100 m^2 (1 tầng trên mặt đất)

(trong đó ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).

- Chiều cao công trình: 5 .m (1 tầng trên mặt đất)

(trong đó ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum).

- Số tầng: 1

(trong đó ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum).

4.5. Đối với trường hợp cải tạo, sửa chữa:

- Loại công trình: .....Cấp công trình: .....

- Các nội dung theo quy định tại mục 4.1; 4.2; 4.3; 4.4 tương ứng với loại công trình.

4.6. Đối với trường hợp cấp giấy phép theo giai đoạn:

- Giai đoạn 1:

+ Loại công trình: .....Cấp công trình: .....

+ Các nội dung theo quy định tại mục 4.1; 4.2; 4.3; 4.4 tương ứng với loại và giai đoạn 1 của công trình.

- Giai đoạn 2:

Các nội dung theo quy định tại mục 4.1; 4.2; 4.3; 4.4 tương ứng với loại và giai đoạn 1 của công trình.

- Giai đoạn ……

4.7. Đối với trường hợp cấp cho Dự án:

- Tên dự án:.....

Đã được: .....phê duyệt, theo Quyết định số: .....ngày.....

- Gồm: *(n)* công trình

Trong đó:

Công trình số *(1-n)*: *(tên công trình)*

* Loại công trình: .....Cấp công trình: .....

* Cốt xây dựng: …….m.

* Khoảng lùi (nếu có): .....m.

* Các thông tin chủ yếu của công trình: .....

4.8. Đối với trường hợp di dời công trình:

- Công trình cần di dời:

- Loại công trình: .....Cấp công trình: .....

- Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt): .....m^2.

- Tổng diện tích sàn: .....m^2.

- Chiều cao công trình: .....m.

- Địa điểm công trình di dời đến:

Lô đất số:.....Diện tích ..... m^2.

Tại: ..... đường: .....

phường (xã) .....quận (huyện) .....

tỉnh, thành phố: .....

- Số tầng: .....

- Cốt xây dựng: …….m.

- Khoảng lùi (nếu có): .....m.

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: ..... tháng.

6. Cam kết: Tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1 - .....

2 - .....

3 - .....

4 - .....

5 - .....

6 - .....

Xuân Phú, *ngày* 02 *tháng 7 năm* 2026

NGƯỜI LÀM ĐƠN/ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)

Nguyễn Văn A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN CAM KẾT

(Đảm bảo an toàn đối với công trình liền kề)

Kính gửi: - UBND xã Xuân Phú;
- Phòng Kinh tế xã Xuân Phú.

1. Tên chủ sử dụng đất (chủ đầu tư): Nguyễn Văn A

- Địa chỉ thường trú: ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

Số điện thoại: 0900000000

2. Địa điểm xây dựng:

- Thửa đất số: 123 , tờ bản đồ số 105 Diện tích 200 m^2 , trong đó có 150 m^2 đất ở tại nông thôn.

- Địa chỉ thửa đất: xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

3. Nội dung đề nghị xây dựng:

- Loại công trình: Nhà ở riêng lẻ

- Cấp công trình: Cấp IV

- Diện tích xây dựng: 100 m^2;

- Tổng diện tích sàn: 100 m^2;

- Chiều cao công trình: 5 m;

4. Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về vấn đề đảm bảo an toàn thi công đối với các công trình liền kề, chất lượng công trình và thực hiện đúng về đầu tư xây dựng và bảo quản vật tư đúng nơi quy định. Nếu không thực hiện đúng cam kết tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và chịu xử lý theo quy định của Pháp luật./.

Xuân Phú, ngày 02 tháng 7 năm 2026
Người làm cam kết

Nguyễn Văn A

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004

(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).

Mẫu số 28 Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân xã Xuân Phú [1]

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

a) Tên[2]: NGUYỄN VĂN C Năm sinh: 1966

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân[2]: Căn cước công dân số: 075066009755 ngày cấp 16/01/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát

c) Địa chỉ[2]: phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0969000123 Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Nội dung biến động[3]:

Đề nghị xác định lại diện tích đất ở tại thửa đất số 350 tờ bản đồ số 15, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 00000, do UBND huyện Xuân Lộc., cấp ngày 12/6/1993

Tôi không có nhu cầu cấp mới giấy chứng nhận.

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có[4]:

(1) Giấy chứng nhận đã cấp;

(2) .....

(3) .....

(4) .....

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xuân Phú , ngày 02 tháng 7 năm 2026
Người viết đơn
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Nguyễn Văn C

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai……" nơi có đất.

Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao và tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai..." nơi có đất.

(2) Ghi thông tin như trên giấy chứng nhận đã cấp. Trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì ghi thông tin của bên nhận chuyển quyền.

(3) Ghi nội dung biến động như: "nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho ..., cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất, cấp đổi Giấy chứng nhận ...".

Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất thì ghi nội dung: "*đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất*" và thể hiện thông tin Giấy chứng nhận bị mất, gồm: số vào sổ cấp Giấy chứng nhận ……; Số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri) ……..", trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp thì không kê khai nội dung tại mục này. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai để xác định các thông tin tại mục này, trong đó thông tin bắt buộc phải có là thông tin số vào sổ cấp Giấy chứng nhận hoặc số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri).

Trường hợp có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận thì ghi "có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận".

(4) Ghi các loại giấy tờ nộp kèm theo Đơn này.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót

(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).

Mẫu số 28 Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân xã Xuân Phú [1]

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

a) Tên[2]: NGUYỄN VĂN C Năm sinh: 1966

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân[2]: Căn cước công dân số: 075066009755 ngày cấp 16/01/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát

c) Địa chỉ[2]: phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0969000123 Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Nội dung biến động[3]:

Đề nghị đính chính sai sót từ CMND số 270100000 sang CMND số 270000000

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 00000, do UBND huyện Xuân Lộc., cấp ngày 12/6/1993

Tôi không có nhu cầu cấp mới giấy chứng nhận.

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có[4]:

(1) Giấy chứng nhận đã cấp;

(2) .....

(3) .....

(4) .....

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xuân Phú , ngày 02 tháng 7 năm 2026
Người viết đơn
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Nguyễn Văn C

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai/Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai……" nơi có đất.

Đối với tổ chức trong nước, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao và tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì ghi "Văn phòng đăng ký đất đai..." nơi có đất.

(2) Ghi thông tin như trên giấy chứng nhận đã cấp. Trường hợp nhận chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì ghi thông tin của bên nhận chuyển quyền.

(3) Ghi nội dung biến động như: "nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho ..., cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất, cấp đổi Giấy chứng nhận ...".

Trường hợp đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất thì ghi nội dung: "*đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất*" và thể hiện thông tin Giấy chứng nhận bị mất, gồm: số vào sổ cấp Giấy chứng nhận ……; Số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri) ……..", trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất không có thông tin về Giấy chứng nhận đã cấp thì không kê khai nội dung tại mục này. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính kiểm tra hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai để xác định các thông tin tại mục này, trong đó thông tin bắt buộc phải có là thông tin số vào sổ cấp Giấy chứng nhận hoặc số phát hành Giấy chứng nhận (Số seri).

Trường hợp có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận thì ghi "có nhu cầu cấp mới Giấy chứng nhận".

(4) Ghi các loại giấy tờ nộp kèm theo Đơn này.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới

(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).

Mẫu số 02

UBND [1] TP ĐỒNG NAI
UBND [2] XÃ XUÂN PHÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI
Xác nhận tình trạng chỗ ở hợp pháp, diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú

Kính gửi[2]: Uỷ ban nhân dân xã Xuân Phú.

I. THÔNG TIN NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

1. Họ, chữ đệm và tên: **NGUYỄN THỊ A**

2. Ngày, tháng, năm sinh: 08/07/1979

3. Số định danh cá nhân: 042179002693

4. Nơi cư trú: Tổ 5, ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, Thành phố Đồng Nai.

II. THÔNG TIN VỀ CHỖ Ở HỢP PHÁP

1. Địa chỉ chỗ ở hợp pháp: Thửa đất số 158, Tờ bản đồ số 12 tại Tổ 05, ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, Thành phố Đồng Nai.

2. Thông tin về nhà ở:

- Diện tích thửa đất: 236,3m^2 (Đất ở tại nông thôn: 80m^2). Diện tích xây dựng: 80m^2. Diện tích sàn: 80 m^2 (01 tầng)

- Tổng số người đang đăng ký thường trú: /

- Diện tích sàn còn lại được đăng ký thường trú khi cho thuê, mượn, ở nhờ: /

III. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ UBND XÃ XUÂN PHÚ XÁC NHẬN:

1. Tình trạng chỗ ở để đăng ký thường trú, tạm trú:

- Chỗ ở, nhà ở sử dụng ổn định, không tranh chấp, không lấn chiếm, không thuộc diện bị giải toả, di dời

- Địa điểm đăng ký thường trú, tạm trú mới không thuộc trường hợp: Địa điểm không được đăng ký thường trú mới theo quy định điều 23 Luật cư trú số 68/2020/QH14 ngày 13/11/2020 của Quốc hội.

2. Diện tích nhà ở để đăng ký thường trú khi cho thuê, mượn, ở nhờ:

Tổng số người thuê, mượn, ở nhờ: /

Tổng số diện tích chỗ ở hợp pháp thuê, mượn, ở nhờ: /

Xuân Phú, ngày 01 tháng 5 năm 2026
Người đề nghị

Nguyễn Thị A

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ XUÂN PHÚ [1]

Nội dung xác nhận[3]: Ông/bà .....sở hữu nhà ở tại Thửa đất số ....., Tờ bản đồ số ..... tại Tổ.....Ấp ....., xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai. Diện tích thửa đất: ..... m^2 . Diện tích xây dựng: ..... m^2 . Diện tích sàn xây dựng: ..... m^2. Chỗ ở, nhà ở sử dụng ổn định; Không thuộc diện tranh chấp, lấn chiếm, bị giải toả, bị di dời; Không thuộc diện không được đăng ký tạm trú mới theo quy định điều 23 và điều 27 Luật cư trú 2020 (Luật số 68/QH14/2020).

Xuân Phú, ngày ..... tháng ..... năm 2026

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ

(Ký tên, đóng dấu)

Chú thích:

(1) Ủy ban nhân dân cấp trên của nơi công dân gửi đề nghị xác nhận;

(2) Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi không có đơn vị hành chính cấp xã;

(3) Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi không có đơn vị hành chính cấp xã có trách nhiệm xác nhận đầy đủ nội dung: chỗ ở đang sử dụng ổn định, không có tranh chấp và không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới quy định tại Điều 23 Luật Cư trú.

* Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến, công dân kê khai thông tin vào biểu mẫu điện tử, những thông tin của công dân đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư sẽ được tự động điền vào biểu mẫu Tờ khai. Người kê khai không phải ký vào biểu mẫu điện tử.

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận

(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã)

Mẫu số 28 Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân xã Xuân Phú (1)

Hộ gia đình chúng tôi gồm có các thành viên có chung quyền sử dụng đất gồm:

a) Tên(2): NGUYỄN VĂN C Năm sinh: 1966

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân(2): Căn cước công dân số: 075066009755 ngày cấp 16/01/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát

c) Địa chỉ(2): phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0969000123 Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Nội dung biến động(3):

Cấp đổi thửa đất số 941, tờ bản đồ số 01(cũ), diện tích 5885 m^2, loại đất: HNK xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai. Nay theo bản đồ mới là thửa đất số 83 tờ bản đồ số 24, diện tích 4301 m^2, loại đất: HNK , xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.

Cam kết ranh giới thửa đất đang sử dụng ổn định không thay đổi so với thời diểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất, không tranh chấp với các chủ đất liền kề, không lấn đất, không chiếm đất, không hiến đất, không chuyển quyền hoặc nhận chuyển quyền thêm diện tích đất, không hoán đổi, không lấn đường giao thông, không lấn đất công do UBND xã quản lý, đất sử dụng ổn định.

3. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có(4):

(1) Giấy chứng nhận đã cấp;

(2) .....

(3) .....

(4) .....

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xuân Phú , ngày 02 tháng 7 năm 2026
Người viết đơn
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Nguyễn Văn C

Mẫu số 23. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân xã Xuân Phú[1]

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất: *(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 23a)*

a) Tên[2]: NGUYỄN VĂN C Năm sinh: 1966

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân[2]: Căn cước công dân số: 075066009755 ngày cấp 16/01/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát

c) Địa chỉ[2]: phường Phước Long, thành phố Hồ Chí Minh

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0969000123 Hộp thư điện tử (nếu có): .....

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):*

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 23b)

a) Thửa đất số: .....83.....; 2.2. Tờ bản đồ số:…24

b) Địa chỉ [5]:…xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

c) Diện tích [6]: 3345.m²; sử dụng chung:..m²; sử dụng riêng: . 3345.m²

d) Sử dụng vào mục đích [7]: HNK từ thời điểm: 2005

đ) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất [8]: 50 năm kể từ khi được cấp giấy chứng nhận QSDĐ

e) Nguồn gốc sử dụng đất [9]: Nhận chuyển nhượng của ông Đỗ Thành D năm 2005 sử dụng ổn định, không tranh chấp từ đó đến nay

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số ..... tờ bản đồ số ..... của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề…… [10]

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này):*

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 23c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng [11]:……..

b) Diện tích xây dựng [12]:..... m^2

c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng [13]: ..... m^2

d) Sở hữu chung [14]:..... m^2, sở hữu riêng [14]: .....m^2

đ) Số tầng: .....tầng; trong đó, số tầng nổi:..... tầng, số tầng hầm: .....tầng.

e) Nguồn gốc [15]:.....

g) Năm hoàn thành xây dựng [16]: .....

h) Thời hạn sở hữu đến [17]: .....

i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng [18]: ☐

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (*Đánh dấu vào ô lựa chọn*)

a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐

b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐

c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất *(đối với cá nhân)* ☐

d) Đề nghị khác (nếu có):.....

5. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai (nếu có) [19] :.....

6. Những giấy tờ nộp kèm theo [20]:

(1).....

(2).....

(3).....

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Xuân Phú.,ngày 02 tháng 07 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))

Nguyễn Văn C

Hướng dẫn kê khai đơn:

(1) Ghi cơ quan có thẩm quyền giải quyết thủ tục. (Lưu ý: xem kỹ hướng dẫn viết Đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên Đơn).

(2) Cá nhân: Ghi họ và tên bằng chữ in hoa, năm sinh theo giấy tờ nhân thân. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi họ tên, năm sinh, quốc tịch. Cộng đồng dân cư: Ghi tên của cộng đồng dân cư. Tổ chức: Ghi theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.

(3) Cá nhân: Ghi số định danh cá nhân hoặc số, ngày cấp và nơi cấp hộ chiếu. Tổ chức: Ghi số, ngày ký, cơ quan ký văn bản theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.

(4) Cá nhân: Ghi địa chỉ nơi đăng ký thường trú. Người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài: Ghi địa chỉ đăng ký thường trú ở Việt Nam (nếu có). Cộng đồng dân cư: Ghi địa chỉ nơi sinh hoạt chung của cộng đồng. Tổ chức: Ghi địa chỉ trụ sở chính theo quyết định thành lập hoặc giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép đầu tư.

(5) Ghi số nhà, tên đường, phố (nếu có); tên điểm dân cư (tổ dân phố, thôn, xóm, làng, ấp, bản, bon, buôn, phum, sóc, điểm dân cư tương tự) hoặc tên khu vực, xứ đồng (đối với thửa đất ngoài khu dân cư); tên đơn vị hành chính các cấp xã, tỉnh nơi có thửa đất.

(6) Ghi diện tích của thửa đất bằng số Ả Rập, được làm tròn số đến một chữ số thập phân.

(7) Ghi mục đích đang sử dụng chính của thửa đất. Từ thời điểm ghi ngày ... tháng ... năm

(8) Ghi "đến ngày .../.../..." hoặc "Lâu dài" hoặc ghi bằng dấu "-/-" nếu không xác định được thời hạn.

(9) Ghi được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc giao đất không thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc cho thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm hoặc nhận chuyển quyền (chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, góp vốn) hoặc nguồn gốc khác như do ông cha để lại, lấn, chiếm, giao đất không đúng thẩm quyền, khai hoang...

(10) Ghi theo văn bản xác lập quyền được sử dụng.

(11) Ghi Nhà ở riêng lẻ/căn hộ chung cư văn phòng/nhà xưởng ...

(12) Đối với nhà ở riêng lẻ, công trình xây dựng độc lập ghi diện tích mặt bằng chiếm đất của nhà ở, công trình tại vị trí tiếp xúc với mặt đất theo mép ngoài tường bao của nhà ở, công trình được làm tròn số đến một chữ số thập phân. Đối với căn hộ chung cư, văn phòng, hạng mục công trình thuộc tòa nhà chung cư, tòa nhà hỗn hợp thì ghi diện tích sàn/diện tích sử dụng căn hộ chung cư, văn phòng, hạng mục công trình đó.

(13) Đối với nhà ở, công trình một tầng thì không ghi nội dung này. Đối với nhà ở, công trình nhiều tầng thì ghi tổng diện tích mặt bằng sàn xây dựng của các tầng.

(14) Diện tích "Sở hữu chung" là phần diện tích thuộc quyền sở hữu của nhiều người; Diện tích "Sở hữu riêng" là phần diện tích thuộc quyền sở hữu của một người (một cá nhân, một cộng đồng dân cư).

(15) Ghi tự đầu tư xây dựng, mua, được tặng cho ...

(16) Chủ sở hữu tài sản tự xác định và chịu trách nhiệm đối với nội dung kê khai.

(17) Ghi "đến ngày .../.../..." hoặc ghi bằng dấu "-/-" nếu không xác định được thời hạn.

(18) Trường hợp người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất đề nghị chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng thuộc trường hợp phải xin phép xây dựng quy định tại khoản 3 Điều 148, khoản 3 Điều 149 của Luật Đất đai mà không có giấy xác nhận của cơ quan có thẩm quyền thì đánh dấu vào ô lựa chọn.

(19) Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định pháp luật thì ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm (ví dụ: thương binh, đối tượng chính sách, ...) vào mục này.

(20) Đối với tổ chức thì phải nộp kèm theo Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của tổ chức theo Mẫu số 23d hoặc Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của người được giao quản lý đất/người được quản lý đất Mẫu số 23đ, trừ trường hợp tổ chức nhận chuyển nhượng dự án đầu tư có sử dụng đất.

Mẫu số: **01/LPTB**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày … tháng … năm …

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ:…

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế:.Nguyễn Văn C

[05] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 075066009755

[07] Địa chỉ:. phường Phước Long,

[08] Quận/huyện: [09] Tỉnh/Thành phố: thành phố Hồ Chí Minh

[10] Điện thoại: ..... [11] Fax: ..... [12] Email: .....

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có): .....

[14] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | | | |

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số:..... ngày .....

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất: .....

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): ……83……..

; Tờ bản đồ số: ……24…….

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: …… Tòa nhà: ……..… Ngõ/Hẻm: ……

Đường/Phố:…… Thôn/xóm/ấp: ……

1.2.2. Phường/xã: …xã Xuân Phú

1.2.3. Quận/huyện.. … ……

1.2.4. Tỉnh/thành phố … thành phố Đồng Nai ……

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): ……

1.4. Mục đích sử dụng đất: .....

1.5. Diện tích (m^2): 3345

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Nhận chuyển nhượng của ông Đỗ Thành D năm 2005 sử dụng ổn định, không tranh chấp từ đó đến nay

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ: ……
- Mã số thuế:……
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):
- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm …..

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: ..... Loại nhà: .....Hạng nhà:.....

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án:..... Địa chỉ dự án, công trình.....

Kết cấu:..... Số tầng nổi:.....Số tầng hầm:.....

Diện tích sở hữu chung (m^2):..... Diện tích sở hữu riêng (m^2):.....

2.2. Diện tích nhà (m^2):

Diện tích xây dựng (m^2): .....

Diện tích sàn xây dựng (m^2): .....

2.3. Nguồn gốc nhà: .....

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà): .....

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4. Giá trị nhà (đồng):.....

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐ , nhận thừa kế ☐ , nhận tặng cho ☐ (đồng):

.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- .....
- .....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

Xuân Phú ngày 02 tháng 7 năm 2026

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
hoặc
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Nguyễn Văn C

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: **03/BĐS-TNCN**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)

TỜ KHAI THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

*(Áp dụng cho cá nhân có thu nhập từ **chuyển nhượng** bất động sản; thu nhập **từ nhận thừa kế** và **nhận quà tặng** là bất động sản)*

[01] Kỳ tính thuế: Lần phát sinh: Ngày …. tháng …. năm…..

[02] Lần đầu: ☐ **[03]** Bổ sung lần thứ: ....

I. THÔNG TIN NGƯỜI CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[04] Tên người nộp thuế: Đỗ Thành D

[05] Mã số thuế (nếu có): | | | | | | | | | | | | | |

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân quốc tịch Việt Nam):

[06.1] Ngày cấp**: .....** **[06.2]** Nơi cấp: ……..

[07] Hộ chiếu (trường hợp cá nhân không có quốc tịch Việt nam): .....

[07.1] Ngày cấp:.....**[07.2]** Nơi cấp:.....

[08] Địa chỉ chỗ ở hiện tại: ……...

[09] Quận/huyện:…… **[10]** Tỉnh/Thành phố: ……

[11] Điện thoại:..... **[12]** Email:.....

[13] Tên tổ chức, cá nhân khai thay (nếu có):.....

[14] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | - | | | |

[15] Địa chỉ:.....

[16] Quận/huyện:..... **[17]** Tỉnh/Thành phố:.....

[18] Điện thoại:..... **[19]** Email:.....

[20] Tên đại lý thuế (nếu có): .....

[21] Mã số thuế: | | | | | | | | | | | - | | | |

[22] Địa chỉ:.....

[23] Quận/huyện:..... **[24]** Tỉnh/Thành phố:.....

[25] Điện thoại:..... **[26]** Email:.....

[27] Hợp đồng đại lý thuế: **[28]** Số: .....**[29]** Ngày: .....

[30] Giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất:……

[30.1] Số:…… **[30.2]** Dơ cơ quan: ……

[30.3] Cấp ngày:……

[31] Hợp đồng mua bán nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai ký với chủ dự án cấp 1, cấp 2 hoặc Sàn giao dịch của chủ dự án:

[31.1] Số:..... **[31.2]** Ngày:.....

[32] Hợp đồng chuyển nhượng trao đổi bất động sản:

[32.1] Số:….. **[32.2]** Nơi lập: …… **[32.3]** Ngày lập ……

[32.4] Cơ quan chứng thực: …… **[32.5]** Ngày chứng thực: ……..

II. THÔNG TIN NGƯỜI NHẬN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[33] Họ và tên đại diện: Nguyễn Văn C

[34] Mã số thuế (nếu có): | | | | | | | | | | | - | | | |

[35] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 075066009755

[35.1] Ngày cấp: 16/01/2022 **[35.2]** Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

[36] Văn bản Phân chia di sản thừa kế, quà tặng là Bất động sản:

[36.1] Nơi lập hồ sơ nhận thừa kế, quà tặng:..... **[36.2]** Ngày lập:.....

[36.3] Cơ quan chứng thực .....**[36.4]** Ngày chứng thực: .....

III. LOẠI BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[37] Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất [√]

[38] Quyền sở hữu hoặc sử dụng nhà ở [ ]

[39] Quyền thuê đất, thuê mặt nước ☐

[40] Bất động sản khác ☐

IV. ĐẶC ĐIỂM BẤT ĐỘNG SẢN CHUYỂN NHƯỢNG, NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG

[41] Thông tin về đất:

[41.1] Thửa đất số (Số hiệu thửa đất) 83 Tờ bản đồ số (Số hiệu): 24

[41.2] Địa chỉ:xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

[41.3] Số nhà: . .....Tòa nhà: .....Ngõ/hẻm: .....

Đường/phố: .đường đất .....Thôn/xóm/ấp: .....

[41.4] Phường/xã: ..... **[41.5]** Quận/huyện:.....

[41.6] Tỉnh/thành phố:.....

[41.7] L□ại đất, vị trí thửa đất (1,2,3,4...)

+ L□ại đất: HNK Vị trí: .....Diện tích: 3345 m^2

+ L□ại đất:..... Vị trí:.....Diện tích: ….. m2

+ L□ại đất: . ..... Vị trí:.....Diện tích: . m^2

+ L□ại đất: ..... Vị trí:.....Diện tích: ..... m^2

[41.8] Hệ số (nếu có).....

[41.9] Nguồn gốc đất: (Đất được nhà nước gia□, ch□thuê; Đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, h□ặc nhận tặng, ch□..): Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất.....

[41.10] Giá trị đất thực tế chuyển gia□(nếu có):

[42] Thông tin về nhà ở, công trình xây dựng

[42.1] Nhà ở riêng lẻ:

[42.2] L□ại 1: .....Cấp nhà ở: ..... Diện tích sàn xây dựng: .....m^2

[42.3] L□ại 1: .....Cấp nhà ở: ..... Diện tích sàn xây dựng: .....m^2

[42.4] Giá trị nhà thực tế chuyển gia□(nếu có): ..... đồng

[42.4] Nhà ở chung cư:

[42.6] Chủ dự án: ..... **[42.7]** Địa chỉ dự án, công trình:.....

[42.8] Diện tích xây dựng:..... **[42.9]** Diện tích sàn xây dựng:.....

[42.10] Diện tích sở hữu chung:..... m^2 **[42.11]** Diện tích sở hữu riêng:..... m^2

[42.12] Kết cấu.....**[42.13]** Số tầng nổi:.....

[42.14] Số tầng hầm:.....**[42.15]** Năm h□àn công:.....

[42.16] Giá trị nhà thực tế chuyển gia□(nếu có): .....đồng

[42.17] Nguồn gốc nhà

Tự xây dựng ☐ **[42.18]** Năm h□àn thành (h□ặc năm bắt đầu sử dụng nhà):.....

Chuyển nhượng ☐ **[42.19]** Thời điểm làm giấy tờ chuyển gia□nhà:.....

[42.20] Công trình xây dựng (trừ nhà ở)

[42.21] Chủ dự án: ..... **[42.22]** Địa chỉ dự án, công trình:.....

[42.23] L□ại công trình:..... Hạng mục công trình..... Cấp công trình.....

[42.24] Diện tích xây dựng:..... **[42.25]** Diện tích sàn xây dựng:..... m^2

[42.26] Hệ số:.....**[42.7]** Đơn giá:.....

[42.28] Giá trị công trình thực tế chuyển gia□(nếu có)..... đồng

[43] Tài sản gắn liền với đất

[43.1] L□ại tài sản gắn liền với đất.....

[43.2] Giá trị tài sản gắn liền với đất thực tế chuyển gia□(nếu có):..... đồng

V. THU NHẬP TỪ CHUYỂN NHƯỢNG BẤT ĐỘNG SẢN; TỪ NHẬN THỪA KẾ, QUÀ TẶNG LÀ BẤT ĐỘNG SẢN

[44] L□ại thu nhập

[44.1] Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản √

[44.2] Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng ☐

[45] Giá chuyển nhượng bất động sản và tài sản khác gắn liền với đất h□ặc giá trị bất động sản nhận thừa kế, quà tặng: .....

[46] Thu thu nhập cá nhân phát sinh đối với chuyển nhượng bất động sản ([46]=[45]x2%):.....

..... đồng

[47] Thu nhập miễn thuế:..... đồng

[48] Thu thu nhập cá nhân được miễn ([48] = [47] x 2%):..... đồng

[49] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với chuyển nhượng bất động sản: :{[49]=([46]-[48])}:
..... đồng

[50] Thuế thu nhập cá nhân phải nộp đối với nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản:
{[50]=([45]-[47]-10.000.000) x 10%}:..... đồng

[51] Số thuế phải nộp, được miễn của chủ sở hữu (chỉ khai trường hợp có đồng sở hữu hặc chủ sở hữu, đồng sở hữu được miễn giảm thuế theo quy định):

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Họ và tên	Mã số thuế	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số thuế phải nộp	Số thuế được miễn	Lý do cá nhân được miễn với nhà ở, quyền sử dụng đất ở duy nhất	Lý do miễn khác
[51.1]	[51.2]	[51.3]	[51.4]	[51.5]	[51.6]	[51.7]	[51.8]
1							
2							
....							

VII. HỒ SƠ KÈM THEO GỒM:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất

Tôi cam đoan những nội dung kê khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những nội dung đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ
Họ và tên: .....
Chứng chỉ hành nghề số:.....

Xuân Phú, ngày 02 tháng 7 năm 2026
NGƯỜI NỘP THUẾ (NNT) hoặc
ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NNT
(chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Nguyễn Văn C

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sửa dụng đất, nhà ở *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

VĂN BẢN KHAI NHẬN DI SẢN

Tôi tên **NGUYỄN NGỌC D** - sinh ngày 01/01/1978

Căn cước công dân số 075 078 015 253 cấp ngày 12/08/2021 nơi cấp cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú tại: ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai

** Quan hệ với người để lại di sản: con*

Tôi là người thừa kế theo pháp luật của ông **Nguyễn H**, đã chết ngày 17/05/2019 theo trích lục khai tử bản sao số 29/2019/TLKT - BS, do UBND xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 23/05/2019.

Và bà **Hoàng Thị T**, Sinh năm 1950, đã chết ngày 31/03/2019 theo trích lục khai tử bản sao số 27/2019/TLKT - BS, do UBND xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 03/05/2019.

Bằng văn bản này, tôi khai đúng sự thật rằng:

Ông nội tôi là cha ruột của ông Nguyễn H là ông Nguyễn L đã chết vào ngày 29/06/1958 do ông đã chết từ lâu nên gia đình không có khai tử và chịu trách nhiệm về cung cấp thông tin của mình.

Bà nội tôi là mẹ ruột của ông Nguyễn H là bà Nguyễn Thị T đã chết vào ngày 25/11/1971 do bà đã chết từ lâu nên gia đình không có khai tử và chịu trách nhiệm về cung cấp thông tin của mình

Ông ngoại tôi là cha ruột của bà Hoàng Thị T là ông Hoàng T, sinh năm 1902 đã chết vào ngày 07/12/1977 do ông đã chết từ lâu nên gia đình không có khai tử và chịu trách nhiệm về cung cấp thông tin của mình.

Bà ngoại tôi là mẹ ruột của bà Hoàng Thị T là bà Nguyễn Thị Thiu, sinh năm 1907 đã chết vào ngày 23/07/1989 do bà đã chết từ lâu nên gia đình không có khai tử và chịu trách nhiệm về cung cấp thông tin của mình

Trước khi chết, ông Nguyễn H có người vợ duy nhất là bà Hoàng Thị T- Sinh năm 1950, đã chết ngày 31/03/2019 theo trích lục khai tử bản sao số 27/2019/TLKT - BS, do UBND xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 03/05/2019.

Trong quá trình chung sống ông Nguyễn H và bà Hoàng Thị T chỉ có duy nhất 01 người con chung là ông Nguyễn Ngọc D- sinh ngày 01/01/1978

Căn cước công dân số 075 078 015 254 cấp ngày 12/08/2021 nơi cấp cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú tại: ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai

Ngoài ra, ông Nguyễn H và bà Hoàng Thị T không có cha nuôi, mẹ nuôi, người vợ, người chồng, con nuôi, con riêng hoặc người phải nuôi dưỡng nào khác;

Ông Nguyễn H và bà Hoàng Thị T trước khi chết không để lại di chúc, không để lại một nghĩa vụ tài sản nào mà người được thừa kế của ông, bà phải thực hiện.

Như vậy, chỉ có ông Nguyễn Ngọc D là người thuộc hàng thừa kế theo pháp luật được hưởng di sản thừa kế của ông Nguyễn H và bà Hoàng Thị T chết để lại.

Theo quy định của pháp luật về thừa kế hiện hành, nay tôi khai nhận di sản của ông Nguyễn H và bà Hoàng Thị T chết để lại như sau:

Di sản thừa kế là quyền sử dụng đất tọa lạc tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai nay là xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI 484035 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai cấp ngày 26/07/2017, cụ thể như sau:

Thửa đất số 126; Tờ bản đồ số 43; Diện tích: 1186,4m^2 (Bằng chữ: một nghìn một trăm tám mươi sáu phẩy bốn mét vuông); Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn và đất trồng cây hàng năm khác; Thời hạn sử dụng đất: Đất ở: Lâu dài, Đất trồng cây hàng năm khác: đến ngày 12/06/2063; Địa chỉ thửa đất tại: tại xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai nay là xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Bằng Văn bản này, tôi đồng ý khai nhận di sản thừa kế của ông Nguyễn H và bà Hoàng Thị T chết để lại liên quan đến quyền sử dụng đất nêu trên.

Tôi cam đoan rằng:

- Những thông tin về nhân thân, về các giấy tờ đã ghi trong Văn bản khai nhận di sản này là đúng sự thật.

- Tôi xin cam đoan rằng những điều mà tôi đã khai ở trên là hoàn toàn đúng sự thật, không khai man, không giấu thừa kế. Nếu sai hoặc sau này còn ai khác khiếu nại và chứng minh được họ là người thừa kế hợp pháp của ông Nguyễn H và bà Hoàng Thị T thì tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và xin đem tài sản hiện có của mình ra để bảo đảm quyền lợi cho việc phát sinh người thừa kế theo quy định của pháp luật.

- Văn bản khai nhận di sản này do tôi tự nguyện lập và việc khai nhận di sản nêu trên không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác;

- Sau khi đọc lại nội dung Văn bản khai nhận di sản này, tôi công nhận đã hiểu rõ, chấp nhận hoàn toàn nội dung của văn bản và nhận thức được rõ trách nhiệm của mình trước pháp luật khi lập và ký văn bản khai nhận di sản này. Tôi thống nhất những nội dung khai nhận như trên, đồng ý ký tên vào văn bản khai nhận này.

Người khai nhận di sản thừa kế

(Ký và ghi rõ họ tên)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Thủ tục chứng thực di chúc *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DI CHÚC

Hôm nay, ngày 10 tháng 11 năm 2025, tại UBND xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Tôi là: **NGUYỄN THỊ A**, sinh ngày 12/07/1963

Căn cước công dân số: 045163004107 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/08/2021

Thường trú tại: ấp Tân Bình 1, xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Tôi khẳng định hiện tại tinh thần của còn minh mẫn, sáng suốt, không bị lừa dối, đe dọa hay cưỡng ép. Nay tôi tự nguyện lập di chúc này để thể hiện quyền định đoạt tài sản của tôi và yêu cầu UBND xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai chứng nhận nội dung Di chúc dưới đây cho tôi như sau:

I. DI SẢN:

Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số: **843** tờ bản đồ số: **114**, địa chỉ: **xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai** Diện tích: **1100,0m²** căn cứ theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất số **AA 04305722** do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Xuân Lộc cấp ngày 23/09/2025.

II. NGƯỜI ĐƯỢC QUẢN LÝ, HƯỞNG DI SẢN:

Nay tôi quyết định sau khi tôi chết, những người được hưởng toàn bộ di sản của tôi từ di chúc như sau:

1. Bà **PHẠM THỊ B**, sinh ngày 02/4/1995

Căn cước công dân số: 075 195 007 399 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/08/2021

Địa chỉ thường trú: ấp Tân Bình 1, xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai

2. Bà **PHẠM THỊ C**, sinh ngày 17/02/1992

Căn cước công dân số: 075 192 005 234 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/08/2021

Địa chỉ thường trú: ấp Tân Bình 1, xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai

3. Bà **PHẠM THỊ D**, sinh ngày 20/08/1993

Căn cước công dân số: 075 193 019 046 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/08/2022

Địa chỉ thường trú: ấp Tân Bình 1, xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai

4. Bà **PHẠM THỊ E**, sinh ngày 02/10/1986

Căn cước công dân số: 075 186 014 888 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/08/2021

Địa chỉ thường trú: ấp Tân Bình 1, xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai

5. Bà **PHẠM THỊ F**, sinh ngày 02/09/1982

Căn cước công dân số: 075 182 014 173 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/07/2022

Địa chỉ thường trú: ấp Tân Bình 1, xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai

6. Bà **PHẠM THỊ S**, sinh ngày 10/04/1998

Căn cước công dân số: 075 198 010 639 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/12/2022

Địa chỉ thường trú: ấp Tân Bình 1, xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai

7. Bà **PHẠM THỊ H**, sinh ngày 12/02/1988

Căn cước công dân số: 075 188 009 310 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/08/2021

Địa chỉ thường trú: ấp Tân Bình 1, xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai

Mong rằng sau khi tôi chết thì các con của tôi những người có tên nêu trên thể theo di chúc này mà thực hiện và không ai được quyền tranh chấp.

Việc lập di chúc để lại tài sản nêu trên là thể hiện ý chí, nguyện vọng của tôi; tôi không bị ai xúi giục, cưỡng ép; tôi lập di chúc này trong tinh thần rất minh mẫn và sáng suốt; việc lập di chúc này không nhằm trốn tránh các nghĩa vụ khác, cũng không bác bỏ các quyền của ai khác theo quy định pháp luật.

Tôi đã tự đọc/nghe người tiếp nhận hồ sơ đọc lại và được giải thích toàn bộ nội dung di chúc, tôi hiểu rõ, đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong di chúc và tự nguyện ký, điểm chỉ vào di chúc này trước sự có mặt của người tiếp nhận hồ sơ.

Mọi sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, thay thế bản di chúc này chỉ có giá trị khi tôi có bản di chúc khác thay thế, sửa đổi cho nội dung ghi trong di chúc này và được chứng nhận tại cơ quan Nhà nước, tổ chức có thẩm quyền. Di chúc này được lập thành 04 (bốn) bản chính có giá trị pháp lý như nhau.

NGƯỜI LẬP DI CHÚC

(Ký và ghi rõ họ tên)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

Mẫu số 58/VBPC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN PHÂN CHIA TÀI SẢN THỪA KẾ

Chúng tôi gồm có:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Chúng tôi là những người thừa kế theo ..... *(5)* của ông/bà .....
chết ngày ...../...../..... theo Giấy chứng tử số .....
do Uỷ ban nhân dân .....
cấp ngày ...../...../..... Chúng tôi thoả thuận về việc phân chia tài sản thừa kế của ông/bà ..... để lại như sau *(7)*:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Chúng tôi xin cam đoan:

- Những thông tin đã ghi trong Văn bản phân chia tài sản thừa kế này là đúng sự thật;

- Ngoài chúng tôi ra, ông/bà ..... không còn người thừa kế nào khác;

- Văn bản phân chia tài sản thừa kế này do chúng tôi tự nguyện lập và việc phân chia tài sản thừa kế nêu trên không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác.

Những người thừa kế

(Ký và ghi rõ họ tên)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

Mẫu số 41/HĐTA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Chúng tôi gồm có:

Bên tặng cho (sau đây gọi là bên A) *(1)*:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bên được tặng cho (sau đây gọi là bên B) *(1)*:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Hai bên đồng ý thực hiện việc tặng cho quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẶNG CHO

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo ..... (2), cụ thể như sau:

- Thửa đất số: .....
- Tờ bản đồ số:.....
- Địa chỉ thửa đất: .....
- Diện tích: ..... m^2 (bằng chữ: .....)
- Hình thức sử dụng:
  + Sử dụng riêng: ..... m^2
  + Sử dụng chung: ..... m^2
- Mục đích sử dụng:.....
- Thời hạn sử dụng:.....
- Nguồn gốc sử dụng:.....

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có): .....

Giá trị quyền sử dụng đất là .....đồng (bằng chữ: ..... đồng Việt Nam)

.....(6)

ĐIỀU 2
VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm .....

2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3
TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc tặng cho quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do bên ..... chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 4
PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 5
CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được tặng cho quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU ..... *(10)*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐIỀU .....
ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

Bên A	**Bên B**
(Ký và ghi rõ họ tên)(11)	*(Ký và ghi rõ họ tên)(11)*

Mẫu số 37/HĐCN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Chúng tôi gồm có:

Bên chuyển nhượng (sau đây gọi là bên A) *(1)*:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bên nhận chuyển nhượng (sau đây gọi là bên B) *(1)*:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Hai bên đồng ý thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHUYỂN NHƯỢNG

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo: giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số ..... sổ vào sổ chứng nhận QSD đất số .....do UBND huyện Xuân Lộc cấp ngày ..... cụ thể như sau:

cụ thể như sau:

- Thửa đất số: .....
- Tờ bản đồ số:.....
- Địa chỉ thửa đất: .....
- Diện tích: ..... m^2 (bằng chữ: .....)
- Hình thức sử dụng:
  + Sử dụng riêng: ..... m^2
  + Sử dụng chung: ..... m^2
- Mục đích sử dụng:.....
- Thời hạn sử dụng:.....
- Nguồn gốc sử dụng:.....

Những hạn chế về quyền sử dụng đất (nếu có): .....
.....

ĐIỀU 2
GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là: ..... đồng
(bằng chữ:.....đồng Việt Nam).

2. Phương thức thanh toán: .....
.....
.....

3. Việc thanh toán số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 3
VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. Bên A có nghĩa vụ giao thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm .....

2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật

ĐIỀU 4
TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, LỆ PHÍ

Thuế, lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Hợp đồng này do bên ..... chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 5
PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6
CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về thửa đất đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Thửa đất thuộc trường hợp được chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Thửa đất không có tranh chấp;

b) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về thửa đất nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 7
CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

.....
.....
.....
.....
.....
.....

.....
.....
.....
.....

ĐIỀU 8
ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

Bên A	**Bên B**
(Ký và ghi rõ họ tên)(11)	*(Ký và ghi rõ họ tên) (11)*

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Thực hiện trợ cấp xã hội và nhận chăm sóc, nuôi dưỡng, hỗ trợ kinh phí nhận chăm sóc, nuôi dưỡng hằng tháng

(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã)

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ TRỢ CẤP XÃ HỘI, TRỢ CẤP HƯU TRÍ XÃ HỘI

Đối tượng thực hiện khai thông tin liên quan (nếu có) như sau:

□ Trẻ em dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng khai mục I, mục II (1.1; 1.5) và mục III

□ Người từ đủ 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng đang đi học khai mục I, mục II 1.2

□ Người đơn thân thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo nuôi con khai mục I.1, mục II. (1.3) và mục III

□ Người khuyết tật khai mục I, mục II. (1.3; 1.4; 1.5) và mục III

□ Trẻ em dưới 03 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo khai mục I, mục II.1.6 và mục III

□ Trẻ em, người nhiễm HIV/AIDS khai mục I, mục II.1.7 và mục III

□ Người cao tuổi đề nghị hưởng trợ cấp xã hội khai mục I, mục II (1.3, 1.4, 1.5) và mục III

☑ **Người cao tuổi đề nghị hưởng trợ cấp hưu trí xã hội khai mục I, mục II.2 và mục III.**

Kính gửi: Chủ tịch UBND xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

I. Thông tin chung

1. Đối tượng hưởng trợ cấp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội

1.1. Họ và tên: **NGUYỄN THỊ A**

Số căn cước/Số định danh cá nhân: 59022053286, ngày cấp 10/03/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Ngày sinh: **01/01/1951** Giới tính: **Nữ** Dân tộc: **Kinh**

1.2. Nơi cư trú: **Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.**

1.3. Nơi ở hiện nay (Ghi cụ thể): **Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.**

1.4. Số điện thoại: .0905236158

1.5. Thẻ BHYT: □ Không □ Có

Số thẻ BHYT: .....

1.6. Chính sách đang hưởng hằng tháng (nếu có):

□ Lương hưu (Mức ..... đồng/tháng. Hưởng từ tháng ...../.....)

□ Trợ cấp BHXH (Mức ..... đồng/tháng. Hưởng từ tháng ...../.....)

□ Trợ cấp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội (Mức ..... đồng/tháng. Hưởng từ tháng ...../.....)

□ Trợ cấp ưu đãi người có công (Mức ..... đồng/tháng. Hưởng từ tháng ...../.....)

□ Trợ cấp, phụ cấp khác (Ghi cụ thể chính sách: ..... Mức ..... đồng/tháng. Hưởng từ tháng ...../.....)

2. Thông tin người giám hộ *(Không khai nếu không thuộc diện có người giám hộ)*

2.1. Họ và tên: .....

Số căn cước/Số định danh cá nhân: ....., ngày cấp ...../...../.....

Nơi cấp: .....

Ngày sinh: ...../...../..... Giới tính: ..... Dân tộc: .....

2.2. Nơi cư trú: .....

2.3. Nơi ở hiện nay (Ghi cụ thể): .....

2.4. Số điện thoại: .....

2.5. Mối quan hệ với người đề nghị hưởng chính sách: .....

II. Thông tin đề nghị hưởng trợ cấp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội

2. Thông tin đề nghị hưởng trợ cấp hưu trí xã hội

☑ **Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định**

□ Người từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định

III. Phương thức nhận kinh phí trợ cấp

1. Thông tin người nhận (là người hưởng trợ cấp hoặc người nhận thay)

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ B** *(Con bà Nguyễn Thị A - Người nhận thay)*

- Số căn cước/Số định danh cá nhân: 59022156156, ngày cấp 10/03/2023.

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

- Ngày sinh: 10/01/1977 Giới tính: **Nữ** Dân tộc: **Kinh**
- Nơi cư trú: **Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.**
- Nơi ở hiện nay (Ghi cụ thể): **Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.**

2. Hình thức nhận

a) Tiền mặt □

b) Tài khoản ngân hàng ☑

Số tài khoản ngân hàng: **59022000332**

Tên chủ tài khoản: **NGUYỄN THỊ B**

Tại ngân hàng: **Ngân hàng TMCP Quân đội (MB Bank)**

c) Ví điện tử □

Số ví: .....

Tên chủ ví: .....

Tên loại ví điện tử: .....

Tôi xin cam đoan những thông tin khai trên là đúng sự thật, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

Xuân Phú, ngày ..... tháng ..... năm 2026

NGƯỜI TIẾP NHẬN TỜ KHAI	**NGƯỜI KHAI**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
	Nguyễn Thị A

Mẫu số 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI NHẬN CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG, ĐỀ NGHỊ NHẬN HỖ TRỢ KINH PHÍ CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG

Người thực hiện khai thông tin liên quan như sau:

☑ **Hộ gia đình có người khuyết tật đặc biệt nặng đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc khai mục I, II, IV và V**

□ Cá nhân, hộ gia đình nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội tại hộ gia đình khai mục I, II, IV và V

□ Người khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng đang mang thai, nuôi con dưới 36 tháng tuổi khai mục I, III và V

Kính gửi: Chủ tịch UBND xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

I. Thông tin chung người đại diện hộ gia đình đề nghị nhận chăm sóc, nuôi dưỡng và nhận hỗ trợ kinh phí chăm sóc *(Người đại diện hộ gia đình đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng người khuyết tật đặc biệt nặng; người đứng ra nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội; người khuyết tật đang mang thai, nuôi con dưới 36 tháng tuổi)*

1. Họ và tên: **NGUYỄN THỊ B** *(Con ruột của đối tượng được chăm sóc, nuôi dưỡng)*
Số căn cước/Số định danh cá nhân: **59022156156**, ngày cấp **10/03/2023**
Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
Ngày/tháng/năm sinh: **10/01/1977** Giới tính: **Nữ** Dân tộc: **Kinh**
2. Nơi cư trú: **Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.**
3. Nơi ở hiện nay (Ghi cụ thể): **Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.**
4. Số điện thoại liên hệ: 0968123586
5. Thuộc diện: □ Hộ nghèo □ Hộ cận nghèo
6. Tình trạng hôn nhân:
□ Chưa có thông tin
□ Chưa kết hôn
□ Đang có vợ/chồng
□ Đã ly hôn hoặc đã goá vợ/chồng
□ Có chồng/vợ mất tích theo quy định
□ Khác (Ghi cụ thể: .....)

II. Thông tin vợ hoặc chồng *(Chỉ khai đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân nhận nuôi dưỡng chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội tại hộ gia đình):*

1. Họ và tên: .....
Số căn cước/Số định danh cá nhân: ....., ngày cấp ...../...../.....
Nơi cấp: .....
Ngày/tháng/năm sinh: ...../...../..... Giới tính: ..... Dân tộc: .....
2. Nơi cư trú: .....
3. Nơi ở hiện nay (Ghi cụ thể): .....
4. Số điện thoại: .....

IV. Thông tin của người được nhận nuôi dưỡng, chăm sóc *(Người khuyết tật đặc biệt nặng trong hộ, người được nhận nuôi dưỡng, chăm sóc tại hộ)*

Số lượng đối tượng đề nghị được nhận chăm sóc nuôi dưỡng: **01** người. Cụ thể:

STT	Họ và tên	Căn cước/ Mã định danh cá nhân	Ngày sinh	Nơi cư trú	Quyết định hưởng trợ cấp (Ghi cụ thể: số, ngày, tháng, năm, đơn vị cấp)	Mối liên hệ với hộ gia đình, cá nhân nhận chăm sóc, nuôi dưỡng (tích vào ô tương ứng)	
						Thành viên hộ (Con ruột)	Người được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng
1	**NGUYỄN THỊ A**	**59022053286**	**01/01/1951**	Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai	Số: ...../QĐ-UBND ngày .../..../2026 của Chủ tịch UBND xã Xuân Phú	☑	□

V. Phương thức nhận kinh phí hỗ trợ

1. Thông tin người nhận kinh phí hỗ trợ (là người hưởng trợ cấp hoặc người nhận thay)

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ B**

Số căn cước/Số định danh cá nhân: **59022156156**, ngày cấp **10/03/2023**

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi cư trú: **Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.**

Nơi ở hiện nay (Ghi cụ thể): **Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.**

2. Hình thức nhận kinh phí hỗ trợ

a) Tiền mặt □

b) Tài khoản ngân hàng ☑

Số tài khoản ngân hàng: **59022000332**

Tên chủ tài khoản: **NGUYỄN THỊ B**

Tại ngân hàng: **Ngân hàng TMCP Quân đội (MB Bank)**

c) Ví điện tử □

Số ví: .....

Tên chủ ví: .....

Tên loại ví điện tử: .....

Tôi đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai cho phép tôi đại diện hộ gia đình được nhận chăm sóc nuôi dưỡng và nhận kinh phí chăm sóc nuôi dưỡng **01** đối tượng bảo trợ xã hội. Tôi xin cam đoan sẽ chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng theo đúng quy định.

Tôi xin cam đoan những thông tin khai trên là đúng sự thật, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

Xuân Phú, ngày ..... tháng ..... năm 2026

NGƯỜI TIẾP NHẬN TỜ KHAI	**NGƯỜI KHAI**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
	Nguyễn Thị B

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội

(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã)

Mẫu số 04

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG TẠI CƠ SỞ TRỢ GIÚP XÃ HỘI

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai;
- Giám đốc Cơ sở trợ giúp xã hội .....

I. Thông tin của người đề nghị được chăm sóc, nuôi dưỡng

1. Họ và tên: **NGUYỄN THỊ A**

Số căn cước/Số định danh cá nhân: **59022053286**, ngày cấp **10/03/2021**

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Ngày/tháng/năm sinh: **01/01/1951** Giới tính: **Nữ** Dân tộc: **Kinh**

2. Nơi cư trú: **Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai**

3. Nơi ở hiện nay: **Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai**

4. Số điện thoại: **0905236158**

5. Chính sách đang hưởng (nếu có):

□ Lương hưu

☑ **Trợ cấp hưu trí xã hội (Quyết định hưởng trợ cấp xã hội/hưu trí xã hội số: ....., ngày ..... tháng ..... năm 2026, đơn vị cấp: UBND xã Xuân Phú)**

□ Trợ cấp BHXH

□ Trợ cấp xã hội

□ Trợ cấp ưu đãi người có công

□ Trợ cấp, phụ cấp khác

6. Thuộc diện: □ Hộ nghèo □ Hộ cận nghèo

7. Thuộc nhóm đối tượng:

□ Trẻ em dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng

□ Người từ đủ 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng đang đi học

□ Người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng

□ Người nhiễm HIV/AIDS

☑ **Người cao tuổi không có điều kiện sống tại cộng đồng**

□ Đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp

8. Tình trạng khuyết tật (Dành cho đối tượng là người khuyết tật):

a) Mức độ khuyết tật: □ Nhẹ □ Nặng □ Đặc biệt nặng

b) Dạng tật: □ Khuyết tật vận động □ Khuyết tật thần kinh, tâm thần □ Khuyết tật nghe, nói □ Khuyết tật trí tuệ □ Khuyết tật nhìn □ Khuyết tật khác

Giấy xác nhận khuyết tật số: ..... ; Ngày cấp: ...../...../..... ; Nơi cấp: .....

II. Thông tin người giám hộ *(Chỉ khai đối với trường hợp người được đề nghị tiếp nhận vào cơ sở trợ giúp xã hội cần có người giám hộ)*

1. Họ và tên: **NGUYỄN THỊ B** *(Con ruột)*

Số căn cước/Số định danh cá nhân: **59022156156**, ngày cấp **10/03/2023**

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Ngày/tháng/năm sinh: **10/01/1977** Giới tính: **Nữ** Dân tộc: **Kinh**

2. Nơi cư trú: **Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai**

3. Nơi ở hiện nay (Ghi cụ thể): **Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai**

4. Mối quan hệ với người được đề nghị tiếp nhận vào cơ sở trợ giúp xã hội: **Con ruột**

5. Số điện thoại: .....

III. Nguyện vọng đề nghị của đối tượng

Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, tiếp nhận hoặc trình cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận (Họ và tên đối tượng): **NGUYỄN THỊ A** chăm sóc, nuôi dưỡng tại: Cơ sở trợ giúp xã
hội .....
.....

Tôi xin cam đoan những thông tin khai trên là đúng sự thật, nếu có điều gì khai không đúng, tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

NGƯỜI TIẾP NHẬN TỜ KHAI
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Xuân Phú, ngày ..... tháng ..... năm 2026
NGƯỜI KHAI
(Ký tên, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Thị A (hoặc Người giám hộ: Nguyễn Thị B)

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Hỗ trợ mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội

(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã)

Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ MAI TÁNG

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

1. Thông tin người đề nghị

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ B**

Số căn cước hoặc số định danh cá nhân: **59022156156** ngày cấp **10/03/2023**

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Nơi cư trú: **Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai**

Nội dung đề nghị: **Đề nghị hỗ trợ chi phí mai táng đối với bà Nguyễn Thị A**

2. Thông tin người chết được tổ chức mai táng

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ A**

Ngày sinh: **01/01/1951**

Giới tính: **Nữ** Dân tộc: **Kinh** Quốc tịch: **Việt Nam**

Nơi cư trú: **Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai**

Số căn cước hoặc số định danh cá nhân: **59022053286** ngày cấp **10/03/2021**

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Đã chết vào lúc: ..... giờ ..... phút, ngày ..... tháng ..... năm 2026

Nơi chết: Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai

Nguyên nhân chết: .....

Số Giấy báo tử/Giấy tờ thay thế Giấy báo tử: ..... do: UBND xã Xuân Phú cấp ngày ..... tháng ..... năm 2026

Thuộc đối tượng:

☑ **Đang hưởng trợ cấp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội hoặc đối tượng đã có Tờ khai đề nghị hưởng chế độ, chính sách và đủ điều kiện hưởng, nhưng Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp xã chưa ban hành quyết định trợ cấp xã hội, trợ cấp hưu trí xã hội hằng tháng.**

□ Con của người đơn thân nghèo đang hưởng trợ cấp hằng tháng.

□ Người từ đủ 75 tuổi đang hưởng trợ cấp tuất bảo hiểm xã hội hằng tháng, trợ cấp hằng tháng khác.

□ Người từ đủ 70 đến dưới 75 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đang hưởng trợ cấp tuất bảo hiểm xã hội hằng tháng.

□ Người chết trong trường hợp khẩn cấp (thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn giao thông,...).

Quyết định hưởng trợ cấp số: .....; ngày ..... tháng ..... năm 2026 của Chủ tịch UBND xã Xuân Phú

3. Người, tổ chức nhận hỗ trợ chi phí mai táng

3.1. Trường hợp cá nhân, thân nhân đứng ra tổ chức mai táng:

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ B**

Ngày sinh: **10/01/1977** Nam/Nữ: **Nữ**

Số căn cước hoặc số định danh cá nhân: **59022156156** ngày cấp **10/03/2023**

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ nơi cư trú: **Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai**

Mối quan hệ với người chết: **Con ruột**

Số điện thoại: 0985423568

3.2. Trường hợp cơ quan, tổ chức đứng ra tổ chức mai táng:

Tên tổ chức: .....

Địa chỉ: .....

Người đại diện theo pháp luật: ..... Chức vụ: .....

Số điện thoại: .....

4. Hình thức nhận chi phí hỗ trợ mai táng:

☑ **Tài khoản ngân hàng:**

Tên chủ tài khoản: **NGUYỄN THỊ B**

Số tài khoản: **59022000332**

Ngân hàng: **Ngân hàng TMCP Quân đội (MB Bank)**

□ Ví điện tử:

Số ví: .....

Tên chủ ví: .....

Tên loại ví điện tử: .....

□ Tiền mặt

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung khai của mình.

Xuân Phú, ngày ..... tháng ..... năm 2026	*Xuân Phú, ngày ..... tháng ..... năm 2026*
NGƯỜI TIẾP NHẬN TỜ KHAI	**NGƯỜI KHAI**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
	Nguyễn Thị B

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi từ trần *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

Mẫu số 12

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI

Để giải quyết chế độ ưu đãi khi người có công từ trần

1. Họ và tên người có công từ trần: **PHẠM VĂN A**

Ngày tháng năm sinh: 11/12/1953; Nam/Nữ: Nam

Quê quán: Xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi thường trú: Ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.

Thuộc đối tượng người có công[1]: Thương binh B suy giảm KNLĐ từ 21-60%.

Quyết định hưởng trợ cấp số: .....

Tỷ lệ tổn thương cơ thể (nếu có): .....

Từ trần ngày 23 tháng 10 năm 2026; Giấy báo tử số 140/2026 ngày 26 tháng 10 năm 2026 của UBND xã Xuân Phú.

Mức trợ cấp, phụ cấp hằng tháng/trợ cấp một lần: 2.249.000đ

Trợ cấp, phụ cấp hằng tháng đã nhận đến hết tháng 10 năm 2026.

2. Người hoặc tổ chức nhận mai táng phí:

a) Cá nhân

Họ và tên: **PHẠM THỊ B**

Ngày tháng năm sinh: 11/11/1962; Nam/Nữ: Nữ

CCCD/CMND số: 082164005215; Ngày cấp: 14/07/2025; Nơi cấp: Bộ Công an.

Quê quán: Xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi thường trú: Ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.

Số điện thoại: 0585830532.

Quan hệ với người có công với cách mạng từ trần: Em ruột.

b) Tổ chức

Tên tổ chức: .....

Địa chỉ:

.....

Người đại diện theo pháp luật: ..... Chức vụ: .....

Số điện thoại: .....

3. Họ và tên người nhận trợ cấp một lần: PHẠM THỊ B

Ngày tháng năm sinh: 11/11/1962; Nam/Nữ: Nữ

CCCD/CMND số: 082164005215; Ngày cấp: 14/07/2025; Nơi cấp: Bộ Công an.

Quê quán: Xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi thường trú: Ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, thành phố Đồng Nai.

Số điện thoại: 0585830532.

Quan hệ với người có công với cách mạng từ trần: Em ruột.

4. Thân nhân người có công

a) Danh sách thân nhân[2]

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nơi thường trú	Quan hệ với người có công	Nghề nghiệp	Hoàn cảnh hiện tại (3)
1						
2						

b) Phần khai chi tiết về con người có công từ đủ 18 tuổi trở lên đang tiếp tục đi học tại cơ sở đào tạo hoặc bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng.

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thời điểm bị khuyết tật (4)	Thời điểm kết thúc bậc học phổ thông	Cơ sở giáo dục đang theo học	
					Tên cơ sở	Thời gian bắt đầu đi học
1						
2						

Xuân Phú, ngày ..... tháng ..... năm 2026

Xác nhận của UBND cấp xã

Nội dung khai và chữ ký trên bản khai là đúng.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Chữ ký, dấu)

Xuân Phú, ngày ..... tháng 11 năm 2026

Người khai

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Phạm Thị B

(1) Ghi rõ đối tượng: thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ, người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc...

(2) Lập danh sách thân nhân đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất.

(3) Ghi rõ sống cô đơn, không nơi nương tựa hoặc con mồ côi cả cha mẹ.

(4) Ghi rõ thời điểm bị khuyết tật: chưa đủ 18 tuổi hoặc từ đủ 18 tuổi trở lên (trường hợp không có con bị khuyết tật thì bỏ cột này).

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Đăng ký thành lập hộ kinh doanh *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

Mẫu số 1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Phú, ngày 02 tháng 7 năm 2026

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Kính gửi: *Phòng Kinh tế xã Xuân Phú*

Tôi là *(ghi họ tên bằng chữ in hoa)*: NGUYỄN VĂN A

Sinh ngày: 01/12/1986

Giới tính: Nam

Số định danh cá nhân: 000086021790

Điện thoại*(nếu có)*: 0900000000 Thư điện tử*(nếu có)*: .....

Trường hợp việc kết nối giữa Cơ sở dữ liệu về đăng ký hộ kinh doanh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bị gián đoạn thì đề nghị kê khai thêm các thông tin cá nhân dưới đây:

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi thường trú:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: Tổ 6, đường Lang Minh – Xuân Đông, ấp Lang Minh

Xã/Phường/Đặc khu: xã Xuân Phú

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: thành phố Đồng Nai

Nơi ở hiện tại:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: tổ 6, đường Lang Minh – Xuân Đông, ấp Lang Minh

Xã/Phường/Đặc khu: xã Xuân Phú

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: thành phố Đồng Nai

Đăng ký hộ kinh doanh do tôi là chủ hộ với các nội dung sau:

1. Tên hộ kinh doanh:

Tên hộ kinh doanh viết bằng tiếng Việt*(ghi bằng chữ in hoa)*: .....

NGUYỄN VĂN A – 379

Tên hộ kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài *(nếu có)*: .....

Tên hộ kinh doanh viết tắt *(nếu có)*: .....

2. Trụ sở của hộ kinh doanh:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: Tổ 6, đường Lang Minh – Xuân Đông, ấp Lang Minh

Xã/Phường/Đặc khu: xã Xuân Phú

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: thành phố Đồng Nai

Điện thoại: 0937798709 Fax*(nếu có)*:

Thư điện tử*(nếu có)*: Nguyenvana1986@gmail.com Website*(nếu có)*: .....

☐ Không kinh doanh tại trụ sở (*đánh dấu X vào ô này nếu hộ kinh doanh không có địa điểm kinh doanh cố định*)

3. Ngành, nghề kinh doanh[1]:

STT	Tên ngành	Mã ngành[2]	Ngành, nghề kinh doanh chính[3]
1	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn nông sản (hạt điều). Chỉ kinh doanh khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.	4620	x

4. Vốn kinh doanh:

Tổng số *(bằng số, bằng chữ, VNĐ)*: 300.000.000 VNĐ (Ba trăm triệu đồng)

5. Thông tin đăng ký thuế:

5.1. Địa chỉ nhận thông báo thuế *(chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở)*:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: Tổ 6, đường Lang Minh – Xuân Đông, ấp Lang Minh

Xã/Phường/Đặc khu: xã Xuân Phú

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: thành phố Đồng Nai

Điện thoại*(nếu có)*: 0900000000 Thư điện tử*(nếu có)*: .....

5.2. Ngày bắt đầu hoạt động[4]*(trường hợp hộ kinh doanh dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh thì không cần kê khai nội dung này)*: .....

5.3. Tổng số lao động *(dự kiến)*: 02

5.4. Phương pháp tính thuế GTGT *(chọn 1 trong 2 phương pháp):*

☐ Phương pháp kê khai ☐ Phương pháp khoán

6. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh: *(đánh dấu X vào ô thích hợp)*

☐ Cá nhân ☐ Các thành viên hộ gia đình

7. Thông tin về các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh[5]:

STT	Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số định danh cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Nơi thường trú	Nơi ở hiện tại	Chữ ký
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**

Tôi xin cam kết:

- Bản thân *(trường hợp hộ kinh doanh do một cá nhân đăng ký thành lập)*/Bản thân và các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh *(trường hợp hộ kinh doanh do các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập)*đồng ý chia sẻ thông tin cá nhân được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã, Cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh để phục vụ công tác quản lý nhà nước về đăng ký hộ kinh doanh theo quy định;

- Bản thân *(trường hợp hộ kinh doanh do một cá nhân đăng ký thành lập)*/Bản thân và các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh *(trường hợp hộ kinh doanh do các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập)* không thuộc diện pháp luật cấm kinh doanh; không đồng thời là chủ hộ kinh doanh, thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh khác; không là chủ doanh nghiệp tư nhân;

- Trụ sở thuộc quyền sử dụng hợp pháp của hộ kinh doanh và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật (*hộ kinh doanh chỉ cam kết trong trường hợp kinh doanh tại trụ sở*);

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký trên.

CHỦ HỘ KINH DOANH
(Ký và ghi họ tên)[6]

Nguyễn Văn A

[1] - Hộ kinh doanh có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;
- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;
- Đối với những ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác, ngành, nghề kinh doanh được ghi theo ngành, nghề quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đó. Hộ kinh doanh chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định.

[2] Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do và không cần ghi mã ngành cấp bốn.

[3]Đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai làm ngành, nghề kinh doanh chính.

[4] Trường hợp hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

[5] - Chỉ kê khai trong trường hợp chủ thể thành lập hộ kinh doanh là các thành viên hộ gia đình và kê khai cả thông tin của chủ hộ tại Bảng này;
- Trường hợp chủ hộ kinh doanh và các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh kê khai số định danh cá nhân thì chỉ kê khai các cột số 1, 2, 3, 4, 5, 10, không phải kê khai các cột số 6, 7, 8, 9 của Bảng này, trừ trường hợp việc kết nối giữa Cơ sở dữ liệu về đăng ký hộ kinh doanh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bị gián đoạn.

[6] Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh

(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã)

Mẫu số 2

NGUYỄN VĂN A

Số: 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Phú., ngày 30 tháng 10 năm 2026

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh

(Dùng trong trường hợp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký cập nhật, bổ sung, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh, đăng ký cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh)

Kính gửi[1]: Phòng Kinh tế UBND xã Xuân Phú

Tên hộ kinh doanh *(ghi bằng chữ in hoa)*: HỘ KINH DOANH NGUYỄN VĂN A

Mã số hộ kinh doanh/Mã số đăng ký hộ kinh doanh/Mã số thuế: 083084012530

A. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh như sau:

Lưu ý:

- Hộ kinh doanh chọn và kê khai vào trang tương ứng với nội dung đăng ký thay đổi tại Mục này.

- Trường hợp hộ kinh doanh được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trước ngày Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp có hiệu lực thi hành thì chọn và kê khai vào trang tương ứng với nội dung đăng ký thay đổi tại Mục này và kê khai đầy đủ thông tin tại Mục C của mẫu này.

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN HỘ KINH DOANH

Tên hộ kinh doanh viết bằng tiếng Việt sau khi thay đổi *(ghi bằng chữ in hoa):*

.....

Tên hộ kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài sau khi thay đổi *(nếu có):*

.....

Tên hộ kinh doanh viết tắt sau khi thay đổi *(nếu có):*

.....

[1] Trường hợp hộ kinh doanh đăng ký thay đổi trụ sở của hộ kinh doanh thì ghi tên Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã nơi hộ kinh doanh dự định đặt trụ sở mới. Các trường hợp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh khác thì ghi tên Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã nơi hộ kinh doanh đã đăng ký.

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TRỤ SỞ CỦA HỘ KINH DOANH

Trụ sở hộ kinh doanh sau khi thay đổi:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Đặc khu: .....

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: .....

Điện thoại: ..... Fax *(nếu có)*: .....

Thư điện tử *(nếu có)*: ..... Website *(nếu có)*:.....

☐ Không kinh doanh tại trụ sở *(Đánh dấu X vào ô này nếu hộ kinh doanh không có địa điểm kinh doanh cố định).*

Hộ kinh doanh cam kết trụ sở của hộ kinh doanh thuộc quyền sử dụng hợp pháp của hộ kinh doanh và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật *(hộ kinh doanh chỉ cam kết trong trường hợp kinh doanh tại trụ sở).*

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI CHỦ HỘ KINH DOANH

Thay đổi chủ hộ kinh doanh do *(đánh dấu X vào ô thích hợp):*

Thành viên hộ gia đình ủy quyền cho thành viên khác làm chủ hộ kinh doanh ☐

Chủ hộ kinh doanh chết hoặc bị Tòa án tuyên bố đã chết, mất tích, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi ☐

1. Chủ hộ kinh doanh trước khi thay đổi:

Tôi là *(ghi họ tên bằng chữ in hoa)*: .....

Sinh ngày: ...../ ...../.....

Giới tính:.....

Số định danh cá nhân *(nếu có)*: .....

Điện thoại *(nếu có)* :..... Thư điện tử *(nếu có)*: .....

Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Nơi thường trú:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Đặc khu: .....

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: .....

Nơi ở hiện tại:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Đặc khu: .....

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: .....

2. Chủ hộ kinh doanh sau khi thay đổi:

Tôi là *(ghi họ tên bằng chữ in hoa)*: .....

Sinh ngày: ...../ ...../.....

Giới tính:.....

Số định danh cá nhân *(nếu có)*: .....

Điện thoại *(nếu có)*:..... Thư điện tử *(nếu có)*: .....

Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Nơi thường trú:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Đặc khu: .....

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: .....

Nơi ở hiện tại:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Đặc khu: .....

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: .....

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI THÀNH VIÊN HỘ GIA ĐÌNH ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Danh sách các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh sau khi thay đổi[2]:

STT	Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ liên lạc	Số, ngày cấp, cơ quan cấp CCCD/CMND	Chữ ký
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN KINH DOANH

Vốn kinh doanh sau khi thay đổi *(bằng số, bằng chữ, VNĐ):* 900.000.000 VNĐ (Chín trăm triệu đồng)

Thời điểm thay đổi vốn: Ngày 30/10/2026

Hình thức tăng, giảm vốn: Tăng vốn kinh doanh từ 500.000.000 VNĐ lên 900.000.000 VNĐ

[2] - Kê khai cả thông tin của chủ hộ tại Bảng này.
- Trường hợp chủ hộ kinh doanh và các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh kê khai số định danh cá nhân thì chỉ kê khai các cột số 1, 2, 3, 4, 5, 10, không phải kê khai các cột số 6, 7, 8, 9 của Bảng này, trừ trường hợp việc kết nối giữa Cơ sở dữ liệu về đăng ký hộ kinh doanh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bị gián đoạn.

ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH[3]

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau *(kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh)*:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành[4]	Ngành, nghề kinh doanh chính *(Trường hợp một trong các ngành, nghề kinh doanh được bổ sung là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X vào ô này)*
1	Bán lẻ mô tô, xe máy, phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy. Chi tiết: Bán lẻ mô tô, xe máy. Chỉ kinh doanh khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật	4783	

2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau *(kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh thông báo bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh)*:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành[5]	Ngành, nghề kinh doanh chính *(Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được bỏ là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X vào ô này)*

3. Sửa đổi ngành, nghề kinh doanh chính[6] *(kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh chọn một trong các ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh làm ngành, nghề kinh doanh chính và trong trường hợp thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh chính)*:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành

[3] - Hộ kinh doanh đăng ký thay đổi ngành, nghề kinh doanh trong trường hợp có thay đổi về ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh;
- Đối với ngành, nghề kinh doanh chính, hộ kinh doanh ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;
- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác, ngành, nghề kinh doanh được ghi theo ngành, nghề quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đó.

[4] Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do và không cần ghi mã ngành cấp bốn.

[5] Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do và không cần ghi mã ngành cấp bốn.

[6] Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

Lưu ý: Trường hợp hộ kinh doanh thay đổi ngành, nghề kinh doanh từ ngành này sang ngành khác, hộ kinh doanh kê khai đông thời tại mục 1, 2 nêu trên, cụ thể như sau: kê khai ngành, nghề kinh doanh được bổ sung tại mục 1; kê khai ngành, nghề kinh doanh được bỏ tại mục 2.

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THUẾ

Đăng ký bổ sung, thay đổi các chỉ tiêu đăng ký thuế như sau:

Chỉ tiêu	Thông tin đăng ký cũ	Thông tin đăng ký mới

B. ĐĂNG KÝ CẬP NHẬT, BỔ SUNG, HIỆU ĐÍNH THÔNG TIN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Hộ kinh doanh đăng ký cập nhật, bổ sung, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh như sau:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

C. ĐĂNG KÝ CẤP ĐỔI SANG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Trường hợp hộ kinh doanh được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trước ngày Nghị định 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp có hiệu lực thi hành thực hiện quy định tại Điều 123 Nghị định số 168/2025-NĐ-CP thì kê khai thông tin theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và giấy chứng nhận đăng ký thuế đã được cấp tại Mục này.

1. Tên hộ kinh doanh *(ghi bằng chữ in hoa)*: .....

2. Trụ sở của hộ kinh doanh:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Đặc khu: .....

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: .....

Điện thoại: ..... Fax *(nếu có)*: .....

Thư điện tử *(nếu có)*: ..... Website *(nếu có)*:.....

3. Ngành, nghề kinh doanh[7]:

STT	Tên ngành	Mã ngành[8]	Ngành, nghề kinh doanh chính *(Đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)*

4. Vốn kinh doanh:

Tổng số *(bằng số, bằng chữ, VNĐ):* .....

5. Thông tin đăng ký thuế:

5.1. Địa chỉ nhận thông báo thuế *(chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính)*:

Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Đặc khu: .....

Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương: .....

---

[7] - Hộ kinh doanh có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;
- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;
- Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác, ngành, nghề kinh doanh được ghi theo ngành, nghề quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đó. Hộ kinh doanh chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định.

[8] Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do và không cần ghi mã ngành cấp bốn

Điện thoại *(nếu có)*: ..... Fax *(nếu có)*: .....

Thư điện tử *(nếu có)*: .....

6. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh *(đánh dấu X vào ô thích hợp)*:

☐ Cá nhân ☐ Các thành viên hộ gia đình

7. Thông tin về các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh[9]:

TT	Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ liên lạc	Số, ngày cấp, Cơ quan Cấp CCCD/CMND	Chữ ký
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

Hộ kinh doanh cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Giấy đề nghị này.

Chủ hộ kinh doanh và các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh cam kết đồng ý cho Cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh và Cơ quan đăng ký kinh doanh khai thác, sử dụng, lưu giữ và cung cấp thông tin dữ liệu cá nhân lưu giữ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để phục vụ công tác đăng ký hộ kinh doanh và các công tác khác theo quy định.

CHỦ HỘ KINH DOANH
(Ký và ghi họ tên)[10]

NGUYỄN VĂN A

[9] - Chỉ kê khai trong trường hợp chủ thể thành lập hộ kinh doanh là các thành viên hộ gia đình và kê khai cả thông tin của chủ hộ tại Bảng này.
- Trường hợp chủ hộ kinh doanh và các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh kê khai số định danh cá nhân thì chỉ kê khai các cột số 1, 2, 3, 4, 5, 10, không phải kê khai các cột số 6, 7, 8, 9 của Bảng này, trừ trường hợp việc kết nối giữa Cơ sở dữ liệu về đăng ký hộ kinh doanh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bị gián đoạn.

[10] Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này. Trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh thì chủ hộ kinh doanh mới ký trực tiếp vào phần này.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

Mẫu số 4

NGUYỄN VĂN A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/TB

Xuân phú., ngày 26 tháng 8 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Kinh tế UBND xã Xuân Phú

Tên hộ kinh doanh *(ghi bằng chữ in hoa):* NGUYỄN VĂN A

Mã số hộ kinh doanh: 8502942027-001

Hộ kinh doanh cam kết:

- Đã thanh toán đầy đủ các khoản nợ, bao gồm cả nợ thuế và nghĩa vụ tài chính khác/đã đạt được thỏa thuận với các chủ nợ về việc thực hiện nghĩa vụ tài chính trước khi nộp hồ sơ đăng ký chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh;

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

CHỦ HỘ KINH DOANH/NGƯỜI THỪA KẾ
(Ký và ghi họ tên)[1]

Nguyễn Văn A

[1] Chủ hộ kinh doanh hoặc người thừa kế/người quản lý tài sản của chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này. Trường hợp chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh là cá nhân thành lập chết thì người thừa kế ký trực tiếp vào phần này.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

Mẫu số 5

NGUYỄN VĂN A

Số: 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Phú, ngày 01 tháng 01 năm 2026

GIẤY ĐỀ NGHỊ
Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Kinh tế UBND xã Xuân Phú.

Tên hộ kinh doanh *(ghi bằng chữ in hoa)*: NGUYỄN VĂN A

Mã số hộ kinh doanh: 034088011970

Đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

Lý do đề nghị cấp lại: Do sơ suất trong quá trình bảo quản, tôi đã làm thất lạc giấy tờ nên đề nghị được cấp lại.

Hộ kinh doanh cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

CHỦ HỘ KINH DOANH
(Ký và ghi họ tên)[1]

NGUYỄN VĂN A

[1] Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

Mẫu số 3

NGUYỄN VĂN A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01

Xuân Phú, ngày 01 tháng 01 năm 2026

GIẤY ĐỀ NGHỊ

Đăng ký tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã đăng ký của hộ kinh doanh

Kính gửi: Phòng Kinh tế UBND xã Xuân Phú.

Tên hộ kinh doanh *(ghi bằng chữ in hoa):* NGUYỄN VĂN A

Mã số hộ kinh doanh: 034088011970

Đăng ký tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã đăng ký như sau:

1. Trường hợp tạm ngừng kinh doanh thì ghi:

Thời gian tạm ngừng kinh doanh: kể từ ngày 05/01/2026 đến hết ngày 15/6/2026

Lý do tạm ngừng kinh doanh: Do lên thành phố chữa bệnh

2. Trường hợp tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã đăng ký thì ghi:

Thời gian tiếp tục kinh doanh: kể từ ngày ..... tháng ..... năm .....

Lý do tiếp tục kinh doanh: .....

Hộ kinh doanh cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Giấy đề nghị này.

CHỦ HỘ KINH DOANH
(Ký và ghi họ tên)[1]

NGUYỄN VĂN A

---

[1] Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

NỘI DUNG MẪU ĐIỆN TỬ TƯƠNG TÁC YÊU CẦU CẤP GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

I. Thông tin về người yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

(1) Họ, chữ đệm, tên : **Nguyễn Thị A**

(2) Số định danh cá nhân : 080176009123

(3) Giấy tờ tùy thân :

Loại giấy tờ sử dụng : Thẻ căn cước công dân

Số : 080176009123

Ngày, tháng, năm cấp : 12/08/2021

Cơ quan cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

(4) Nơi cư trú: Ấp Lang Minh, Xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai.

(5) Quan hệ với người được cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân : Bản thân

II. Thông tin về người được cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

(6) Họ, chữ đệm, tên : Nguyễn Thị A

(7) Ngày, tháng, năm sinh : 25.05.1976

(8) Giới tính : Nữ

(9) Dân tộc : Kinh

(10) Quốc tịch : Việt Nam

(11) Số định danh cá nhân : 080176009123

(12) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng : Thẻ căn cước công dân

Số : 080176009123

Ngày cấp : 12/08/2021

Cơ quan cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

(13) Nơi cư trú : Ấp Lang Minh, Xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

(14) Tình trạng hôn nhân : Đã có chồng nhưng chồng đã chết ngày 19/5/2019 theo Trích lục khai tử số 98/2019/TLKT do UBND xã Lang Minh, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 20/5/2019. Hiện tại chưa đang ký kết hôn với ai.

(15) Mục đích sử dụng Giấy XNTTHN : Bổ túc hồ sơ vay vốn ngân hàng, không có giá trị sử dụng để đăng ký kết hôn.

(16) Phương thức nhận kết quả:

☐Trực tiếp

☑Trực tuyến (bản điện tử sẽ được gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu)

☐Bưu chính (cung cấp địa chỉ nơi nhận).

(17) Hồ sơ đính kèm theo quy định.

* Người yêu cầu cam đoan các thông tin cung cấp là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

* Trường hợp các thông tin về giấy tờ chứng minh nơi cư trú đã được khai thác từ CSDLQGVDC, được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến).

* Mẫu điện tử tương tác ghi nhận thời gian (giờ, phút, giây, ngày, tháng, năm hoàn tất việc cung cấp thông tin); người yêu cầu trước đó đã đăng nhập vào hệ thống thông qua việc xác thực điện tử theo quy định.

NỘI DUNG MẪU ĐIỆN TỬ TƯƠNG TÁC YÊU CẦU
CẤP GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

I. Thông tin về người yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

(1) Họ, chữ đệm, tên : **Lê Văn A**

(2) Số định danh cá nhân : 040095042123

(3) Giấy tờ tùy thân :

Loại giấy tờ sử dụng : Thẻ căn cước công dân

Số : 040095042123

Ngày, tháng, năm cấp : 20/01/2022

Cơ quan cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

(4) Nơi cư trú: Ấp Xuân Phú, Xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai.

(5) Quan hệ với người được cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân : Bản thân

II. Thông tin về người được cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

(6) Họ, chữ đệm, tên : Lê Văn A

(7) Ngày, tháng, năm sinh : 08.05.1995

(8) Giới tính : Nam

(9) Dân tộc : Kinh

(10) Quốc tịch : Việt Nam

(11) Số định danh cá nhân : 040095042123

(12) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng : Thẻ căn cước công dân

Số : 040095042123

Ngày cấp : 20/01/2022

Cơ quan cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

(13) Nơi cư trú : Ấp Xuân Phú, Xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

(14) Tình trạng hôn nhân : Hiện tại chưa đăng ký kết hôn với ai

(15) Mục đích sử dụng Giấy XNTTHN : Bổ túc hồ sơ vay vốn ngân hàng, không có giá trị sử dụng để đăng ký kết hôn.

(16) Phương thức nhận kết quả:

NỘI DUNG MẪU ĐIỆN TỬ TƯƠNG TÁC YÊU CẦU CẤP GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

I. Thông tin về người yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

(1) Họ, chữ đệm, tên : **Lê Văn A**

(2) Số định danh cá nhân : 040095042123

(3) Giấy tờ tùy thân :

Loại giấy tờ sử dụng : Thẻ căn cước công dân

Số : 040095042123

Ngày, tháng, năm cấp : 20/01/2022

Cơ quan cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

(4) Nơi cư trú: Ấp Xuân Phú, Xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai.

(5) Quan hệ với người được cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân : Bản thân

II. Thông tin về người được cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân

(6) Họ, chữ đệm, tên : Lê Văn A

(7) Ngày, tháng, năm sinh : 08.05.1995

(8) Giới tính : Nam

(9) Dân tộc : Kinh

(10) Quốc tịch : Việt Nam

(11) Số định danh cá nhân : 040095042123

(12) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng : Thẻ căn cước công dân

Số : 040095042123

Ngày cấp : 20/01/2022

Cơ quan cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

(13) Nơi cư trú : Ấp Xuân Phú, Xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

(14) Tình trạng hôn nhân : Hiện tại chưa đăng ký kết hôn với ai

(15) Mục đích sử dụng Giấy XNTTHN : Bổ túc hồ sơ vay vốn ngân hàng, không có giá trị sử dụng để đăng ký kết hôn.

(16) Phương thức nhận kết quả:

☐Trực tiếp

☑Trực tuyến (bản điện tử sẽ được gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu)

☐Bưu chính (cung cấp địa chỉ nơi nhận).

(17) Hồ sơ đính kèm theo quy định.

* Người yêu cầu cam đoan các thông tin cung cấp là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

* Trường hợp các thông tin về giấy tờ chứng minh nơi cư trú đã được khai thác từ CSDLQGVDC, được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến).

* Mẫu điện tử tương tác ghi nhận thời gian (giờ, phút, giây, ngày, tháng, năm hoàn tất việc cung cấp thông tin); người yêu cầu trước đó đã đăng nhập vào hệ thống thông qua việc xác thực điện tử theo quy định.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

NỘI DUNG MẪU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ TƯƠNG TÁC

ĐĂNG KÝ NHẬN CHA, MẸ, CON

I. Thông tin về người yêu cầu đăng ký nhận cha, mẹ, con

(1) Họ, chữ đệm, tên; NGUYỄN VĂN B

(2) Số định danh cá nhân; 075093010123

(3) Giấy tờ tùy thân: Loại giấy tờ sử dụng (CCCD/CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế); số, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp; bản chụp đính kèm; Thẻ căn cước công dân số 075093010 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 19/01/2022

(4) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống); Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

(5) Quan hệ với người được nhận cha/mẹ/con. Cha

II. Thông tin về người nhận

(6) Họ, chữ đệm, tên; NGUYỄN VĂN B

(7) Ngày, tháng, năm sinh (tách biệt riêng 03 trường thông tin ngày, tháng, năm); 20/12/1993

(8) Giới tính; Nam

(9) Dân tộc; Kinh

(10) Quốc tịch; Việt Nam

(11) Số định danh cá nhân; 075093010123

(12) Giấy tờ tùy thân: Loại giấy tờ sử dụng (CCCD/CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế); số, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp; bản chụp đính kèm; Thẻ căn cước công dân số 075093010123 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 19/01/2022

(13) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống). ẤpXuân Tiến, xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

III. Thông tin về người được nhận

(14) Họ, chữ đệm, tên; NGUYỄN VĂN C

(15) Ngày, tháng, năm sinh (tách biệt riêng 03 trường thông tin ngày, tháng, năm); 13/4/2025

(16) Giới tính; Nam

(17) Dân tộc; Kinh

(18) Quốc tịch; Việt Nam

(19) Số định danh cá nhân;

(20) Giấy tờ tùy thân: Loại giấy tờ sử dụng (CCCD/CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế); số, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp; bản chụp đính kèm; Giấy Chứng sinh số 139, Quyển số 02 do Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 13/4/2025 (Mã GCS: 00139.GCS.75013.25)

(21) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống); Ấp Xuân Tiến , xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

(22) Đề nghị cấp bản sao: Không

□ Có

Số lượng bản sao yêu cầu: ...

□ Không

(23) Hồ sơ đính kèm theo quy định.

* Người yêu cầu cam đoan các thông tin cung cấp là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

* Trường hợp các thông tin về giấy tờ chứng minh nơi cư trú đã được khai thác từ CSDLQGVDC, được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến)

* Mẫu điện tử tương tác ghi nhận thời gian (giờ, phút, giây, ngày, tháng, năm) hoàn tất việc cung cấp thông tin; người yêu cầu trước đó đã đăng nhập vào hệ thống, thực hiện xác thực điện tử theo quy định.

Người yêu cầu đăng ký nhận cha, mẹ, con nhận Trích lục đăng ký nhận cha, mẹ, con (bản chính) trực tiếp tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Thủ tục đăng ký khai sinh *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

NỘI DUNG MẪU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ TƯƠNG TÁC ĐĂNG KÝ KHAI SINH

I. Thông tin về người yêu cầu đăng ký khai sinh

(1) Họ, chữ đệm, tên: **HỒ** VĂN A

(2) Số định danh cá nhân: 075086011123

(3) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng: Thẻ căn cước công dân

Số : 075086011123

Ngày, tháng, năm cấp: 2022-07-12T00:00:00+07:00

Cơ quan cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

(4) Nơi cư trú: Ấp Lang Minh, xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

(5) Quan hệ với người được khai sinh: Cha

II. Thông tin về người được đăng ký khai sinh

(6) Họ, chữ đệm, tên: **HỒ HIẾU MINH**

(7) Ngày, tháng, năm sinh: 24.07.2025 (ngày hai mươi bốn tháng bảy năm hai nghìn không trăm hai mươi năm)

(8) Giới tính: Nam

(9) Dân tộc: Hoa

(10) Quốc tịch: Việt Nam

(11) Nơi sinh: Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương, phường Phú Lợi, thành phố Hồ Chí Minh

(12) Quê quán: Trung Quốc

III. Thông tin về người mẹ của người được khai sinh

(13) Họ, chữ đệm, tên: **SÚ SÁM**

(14) Ngày, tháng, năm sinh: 01.11.1991

(15) Số định danh cá nhân: 075191015123

(16) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng: Thẻ căn cước công dân

Số : 075191015123

Ngày, tháng, năm cấp: 12.07.2022

Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

(17) Dân tộc: Hoa

(18) Quốc tịch: Việt Nam

(19) Nơi cư trú: Ấp Minh, xã Xuân Phú, Đồng Nai

IV. Thông tin về người cha của người được khai sinh

(20) Họ, chữ đệm, tên: **HỒ** VĂN A

(21) Ngày, tháng, năm sinh: 06.05.1986

(22) Số định danh cá nhân: 075086011123

(23) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng: Thẻ căn cước công dân

Số: 075086011123

Ngày, tháng, năm cấp: 12.07.2022

Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

(24) Dân tộc: Hoa

(25) Quốc tịch: Việt Nam

(26) Nơi cư trú: Ấp Lang Minh, xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

(27) Đề nghị cấp bản sao:

☑ Có

Số lượng bản sao yêu cầu: 10

☐ Không

(28) Hồ sơ đính kèm theo quy định.

* Người yêu cầu cam đoan các thông tin cung cấp, nội dung đề nghị đăng ký khai sinh cho trẻ em là đúng sự thật, đã có sự thỏa thuận nhất trí của cha, mẹ trẻ theo quy định pháp luật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

* Trường hợp các thông tin về giấy tờ chứng minh nơi cư trú đã được khai thác từ CSDLQGVDC, được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến)

* Mẫu điện tử tương tác ghi nhận thời gian (giờ, phút, giây, ngày, tháng, năm) hoàn tất việc cung cấp thông tin; người yêu cầu trước đó đã đăng nhập vào hệ thống, thực hiện xác thực điện tử theo quy định.

Người yêu cầu đăng ký khai sinh nhận Giấy khai sinh (bản chính) trực tiếp tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký khai sinh tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tê cho trẻ em dưới 6 tuổi *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI SINH

Kính gửi:(1) UBND Xã Xuân Phú, Tỉnh Đồng Nai

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu: NGUYỄN VĂN A

Ngày, tháng, năm sinh: 27/08/1988

Nơi cư trú: (2) tổ 1 ấp Lang Minh, Xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

Giấy tờ tùy thân: (3) 075088006123 Ngày cấp: 08/07/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Quan hệ với người được khai sinh: Cha

Đề nghị cơ quan đăng ký khai sinh cho người dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên: NGUYỄN HÀ QUỲNH AN

Ngày, tháng, năm sinh: 03/11/2025 ghi bằng chữ: Ngày ba tháng mười một năm hai nghìn không trăm hai mươi lăm

Giới tính: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: (4)Bệnh Viện Từ Dũ, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh

Quê quán: Phường Hóa Châu, Thành phố Huế

Họ, chữ đệm, tên người mẹ: NGUYỄN THỊ B

Năm sinh: (5) 16/03/1995 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: (2)495 Nguyễn Văn Linh, Khu Phố 2, Phường Phú Yên, Tỉnh Đắk Lắk

Giấy tờ tùy thân: (3) 054195003123

Họ, chữ đệm, tên người cha: NGUYỄN VĂN A

Năm sinh: (5) 27/08/1988 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: (2)tổ 1 ấp Lang Minh, Xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

Giấy tờ tùy thân: (3) 075088006123

Thông tin về Giấy chứng nhận kết hôn của cha, mẹ trẻ (nếu cha, mẹ trẻ đã ĐKKH): Số: 91/2018, Quyển số: 01/2018, đăng ký 07 tháng 5 năm 2018 tại Đồng Nai

Tôi cam đoan nội dung đề nghị đăng ký khai sinh trên đây là đúng sự thật, được sự thỏa thuận nhất trí của các bên liên quan theo quy định pháp luật.

Tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

Làm tại: Đồng Nai, ngày 08 tháng 11 năm 2025

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

Đề nghị cấp bản sao(6): Có ☒ *, Không* ☐

Số lượng: 6 bản

NGUYỄN VĂN A

Chú thích:

(1) Ghi rõ tên cơ quan đăng ký khai sinh.

(2) Chỉ ghi trong trường hợp người có yêu cầu đăng ký hộ tịch chưa có/không cung cấp số định danh cá nhân/căn cước công dân/thẻ căn cước/chứng minh nhân dân; không cung cấp đầy đủ thông tin ngày, tháng, năm sinh. Trường hợp phải cung cấp thông tin "Nơi cư trú" thì ghi theo nơi đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo nơi đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi ở hiện tại.

(3) Ghi số định danh cá nhân/căn cước công dân/thẻ căn cước (ví dụ: Căn cước công dân số 025188001010 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 20/11/2021). Trường hợp không có số định danh cá nhân/căn cước công dân/thẻ căn cước thì ghi giấy tờ hợp lệ thay thế (hộ chiếu, chứng minh nhân dân,...).

(4) Trường hợp sinh tại cơ sở y tế thì ghi rõ tên cơ sở y tế và và địa chỉ trụ sở cơ sở y tế đó.

Ví dụ: - Bệnh viện Phụ sản Hà Nội, đường La Thành, phường Ngọc Khánh, Hà Nội.

- Trạm y tế xã Đình Bảng, tỉnh Bắc Ninh.

Trường hợp sinh ra ngoài cơ sở y tế thì ghi địa danh của 02 cấp hành chính (xã, tỉnh), nơi sinh ra.

Ví dụ: xã Đình Bảng, tỉnh Bắc Ninh.

(5) Ghi đầy đủ ngày, tháng sinh của cha, mẹ (nếu có).

(6) Đề nghị đánh dấu X vào ô nếu có yêu cầu cấp bản sao và ghi rõ số lượng.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Thủ tục đăng ký lại khai sinh *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

NỘI DUNG MẪU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ TƯƠNG TÁC
ĐĂNG KÝ LẠI KHAI SINH

I. Thông tin về người yêu cầu đăng ký lại khai sinh

(1) Họ, chữ đệm, tên: **NGUYỄN THỊ A**

(2) Số định danh cá nhân: 020187007123

(3) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng: Thẻ căn cước công dân

Số: 020187007123

Ngày, tháng, năm cấp: 2021-08-20T00:00:00+07:00

Cơ quan cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

(4) Nơi cư trú: Ấp Xuân Phú, xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

(5) Quan hệ với người được khai sinh: Bản thân

II. Thông tin về người được đăng ký lại khai sinh

(6) Họ, chữ đệm, tên: **NGUYỄN THỊ A**

(7) Ngày, tháng, năm sinh: 04.06.1987 (ngày bốn tháng sáu năm một nghìn chín trăm tám mươi bảy)

(8) Giới tính: Nữ

(9) Dân tộc: Kinh

(10) Quốc tịch: Việt Nam

(11) Nơi sinh: Xã Thiện Tân, tỉnh Lạng Sơn

(12) Quê quán: Xã Thiện Tân, tỉnh Lạng Sơn

(13) Số định danh cá nhân: 020187007123

(14) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng: Thẻ căn cước công dân

Số: 020187007123

Ngày, tháng, năm cấp: 20.08.2021

Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

III. Thông tin về người mẹ của người được đăng ký lại khai sinh

(15) Họ, chữ đệm, tên: **MAI THỊ B**

(16) Ngày, tháng, năm sinh: 22.02.1959

(17) Dân tộc: Kinh

(18) Quốc tịch: Việt Nam

(19) Số định danh cá nhân: 020159005123

(20) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng: Thẻ căn cước công dân

Số: 020159005123

Ngày, tháng, năm cấp:

Cơ quan cấp:

(21) Nơi cư trú: Thôn Lay, xã Thiện Tân, tỉnh Lạng Sơn

IV. Thông tin về người cha của người được đăng ký lại khai sinh

(22) Họ, chữ đệm, tên: **NGUYỄN VĂN B**

(23) Ngày, tháng, năm sinh: 05.02.1951

(24) Dân tộc: Kinh

(25) Quốc tịch: Việt Nam

(26) Số định danh cá nhân:

(27) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng: Thẻ căn cước công dân

Số:

Ngày, tháng, năm cấp:

Cơ quan cấp:

(28) Nơi cư trú: Đã chết

V. Thông tin về việc đăng ký khai sinh trước đây

(29) Cơ quan đăng ký khai sinh trước đây: xã Thanh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

(30) Giấy khai sinh:

Số: R0107

Quyển số: 01/1987

Ngày, tháng, năm đăng ký: 1987-06-04T00:00:00+07:00

(31) Đề nghị cấp bản sao:

☐ Có

Số lượng bản sao yêu cầu:

☑ Không

(32) Hồ sơ đính kèm theo quy định.

* Người yêu cầu cam đoan các thông tin cung cấp là đúng sự thật, không còn bản chính Giấy khai sinh, đã nộp đủ các giấy tờ hiện có và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

* Trường hợp các thông tin về giấy tờ chứng minh nơi cư trú đã được khai thác từ CSDLQGVDC, được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến).

* Mẫu điện tử tương tác ghi nhận thời gian (giờ, phút, giây, ngày, tháng, năm) hoàn tất việc cung cấp thông tin; người yêu cầu trước đó đã đăng nhập vào hệ thống, thực hiện xác thực điện tử theo quy định.

Người yêu cầu đăng ký lại khai sinh nhận Giấy khai sinh (bản chính) trực tiếp tại Cơ quan đăng ký hộ tịch.

Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký lại khai sinh tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

NỘI DUNG MẪU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ TƯƠNG TÁC ĐĂNG KÝ KHAI SINH

I. Thông tin về người yêu cầu đăng ký khai sinh

(1) Họ, chữ đệm, tên; PHẠM THỊ A

(2) Số định danh cá nhân; 075195007123

(3) Giấy tờ tùy thân: Loại giấy tờ sử dụng (CCCD/CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế); số, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp; bản chụp đính kèm; Thẻ Căn cước công dân số 075195007123 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/8/2021

(4) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống); ấp Xuân Phú, xã Xuân Xuân Phú, TP. Đồng Nai

(5) Quan hệ với người được khai sinh. Mẹ

II. Thông tin về người được đăng ký khai sinh

(6) Họ, chữ đệm, tên; HAN JIN A

(7) Ngày, tháng, năm sinh (tách biệt riêng 03 trường thông tin ngày, tháng, năm sinh; hệ thống tự động chuyển nội dung từ số sang ghi bằng chữ); 05/6/2025

(8) Giới tính; Nam

(9) Dân tộc; Hán

(10) Quốc tịch; Trung Quốc

(11) Nơi sinh (gồm các trường thông tin tách biệt riêng theo địa danh hành chính: số nhà; đường/phố; thôn/tổ/bản/ấp; xã, phường, thị trấn; quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương; tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương); Bệnh viện ĐKKV Long Khánh, phường Bình Lộc, tỉnh Đồng Nai

(12) Quê quán. Trung Quốc

III. Thông tin về người mẹ của người được khai sinh

(13) Họ, chữ đệm, tên; PHẠM THỊ A

(14) Ngày, tháng, năm sinh (tách biệt riêng 03 trường thông tin ngày, tháng, năm); 30/7/1997

(15) Số định danh cá nhân; 075195007123

(16) Giấy tờ tùy thân: Loại giấy tờ sử dụng (CCCD/CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế); số, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp; bản chụp đính kèm; Thẻ Căn cước công dân số 075195007123 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/8/2021

(17) Dân tộc; Kinh

(18) Quốc tịch; Việt Nam

(19) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống). ấpXuân Phú,xã Xuân Xuân Phú, TP. Đồng Nai

IV. Thông tin về người cha của người được khai sinh

(20) Họ, chữ đệm, tên; HAN B

(21) Ngày, tháng, năm sinh (tách biệt riêng 03 trường thông tin ngày, tháng, năm); 30/7/1997

(22) Số định danh cá nhân;

(23) Giấy tờ tùy thân: Loại giấy tờ sử dụng (CCCD/CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế); số, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp; bản chụp đính kèm; Hộ chiếu số EB4538123, Trung Quốc cấp ngày 23/11/2017

(24) Dân tộc; Hán

(25) Quốc tịch; Trung Quốc

(26) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống); Số Phó 32, thôn Lý Gia Nam, thị trấn Thảo Đường, quận Hộ Ấp, thành phố Tây An, tỉnh Thẩm Quyến, Trung Quốc

(27) Đề nghị cấp bản sao: Không

□ Có

Số lượng bản sao yêu cầu: ...

□ Không

(28) Hồ sơ đính kèm theo quy định.

* Người yêu cầu cam đoan các thông tin cung cấp, nội dung đề nghị đăng ký khai sinh cho trẻ em là đúng sự thật, đã có sự thỏa thuận nhất trí của cha, mẹ trẻ theo quy định pháp luật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

* Trường hợp các thông tin về giấy tờ chứng minh nơi cư trú đã được khai thác từ CSDLQGVDC, được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến)

* Mẫu điện tử tương tác ghi nhận thời gian (giờ, phút, giây, ngày, tháng, năm) hoàn tất việc cung cấp thông tin; người yêu cầu trước đó đã đăng nhập vào hệ thống, thực hiện xác thực điện tử theo quy định.

Người yêu cầu đăng ký khai sinh nhận Giấy khai sinh (bản chính) trực tiếp tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Thủ tục đăng ký kết hôn *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

NỘI DUNG MẪU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ TƯƠNG TÁC ĐĂNG KÝ KẾT HÔN

I. Thông tin bên nữ

(1) Ảnh (trường hợp làm thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài);

(2) Họ, chữ đệm, tên : **NGUYỄN THỊ A**

(3) Ngày, tháng, năm sinh : 02.10.1996

(4) Dân tộc : Kinh

(5) Quốc tịch : Việt Nam

(6) Số định danh cá nhân : 051196002123

(7) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng : Thẻ căn cước công dân

Số : 051196002123

Ngày, tháng, năm cấp : 22/05/2023

Cơ quan cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

(8) Nơi cư trú : Thôn An Hội Bắc 3, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi

(9) Kết hôn lần thứ mấy : 1

II. Thông tin bên nam

(10) Ảnh (trường hợp làm thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài);

(11) Họ, chữ đệm, tên : MAI VĂN B

(12) Ngày, tháng, năm sinh : 12.10.1994

(13) Dân tộc : Kinh

(14) Quốc tịch : Việt Nam

(15) Số định danh cá nhân : 075094019123

(16) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng : Thẻ căn cước công dân

Số : 075094019123

Ngày, tháng, năm cấp : 09/08/2022

Cơ quan cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

(17) Nơi cư trú : Ấp Xuân Phú, Xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

(18) Kết hôn lần thứ mấy : 1

(19) Đề nghị cấp bản sao:

☐ Có

Số lượng bản sao yêu cầu: ...

☑ Không

(20) Hồ sơ đính kèm theo quy định.

* Người yêu cầu cam đoan các thông tin cung cấp là đúng sự thật, việc kết hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm quy định của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam, chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

* Trường hợp các thông tin về giấy tờ chứng minh nơi cư trú đã được khai thác từ CSDLQGVDC, được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến).

* Mẫu điện tử tương tác ghi nhận thời gian (giờ, phút, giây, ngày, tháng, năm) hoàn tất việc cung cấp thông tin; người yêu cầu trước đó đã đăng nhập vào hệ thống, thực hiện xác thực điện tử theo quy định.

Người yêu cầu đăng ký kết hôn nhận bản chính Giấy chứng nhận kết hôn trực tiếp tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký kết hôn tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký khai sinh tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

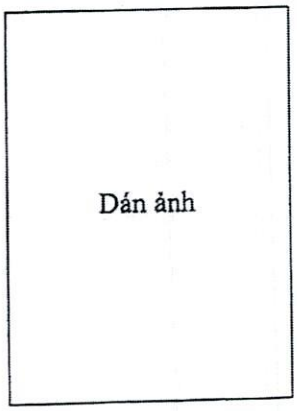
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

NỘI DUNG MẪU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ TƯƠNG TÁC ĐĂNG KÝ KẾT HÔN

I. Thông tin bên nữ

(1) Ảnh (trường hợp làm thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài);



(2) Họ, chữ đệm, tên; TRỊNH THỊ A

(3) Ngày, tháng, năm sinh (tách biệt riêng 03 trường thông tin ngày, tháng, năm); 11/5/1997

(4) Dân tộc; Kinh

(5) Quốc tịch; Việt Nam

(6) Số định danh cá nhân; 075197010123

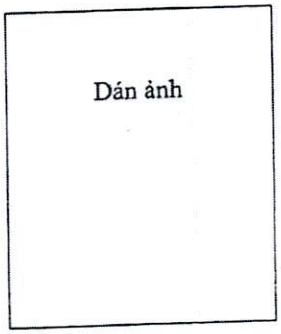
(7) Giấy tờ tùy thân: Loại giấy tờ sử dụng (CCCD/CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế); số, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp; bản chụp đính kèm; Thẻ Căn cước công dân số 075197010123 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/12/2021

(8) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống); Ấp Long Minh, xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

(9) Kết hôn lần thứ mấy. 01

II. Thông tin bên nam

(10) Ảnh (trường hợp làm thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài);



(11) Họ, chữ đệm, tên; SUN, B

(12) Ngày, tháng, năm sinh (tách biệt riêng 03 trường thông tin ngày, tháng, năm); 20/4/1995

(13) Dân tộc; Hán

(14) Quốc tịch; Trung Quốc

(15) Số định danh cá nhân;

(16) Giấy tờ tùy thân: Loại giấy tờ sử dụng (CCCD/CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế); số, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp; bản chụp đính kèm; Hộ chiếu số EJ6707123 cấp ngày 16/01/2023 tại Trung Quốc

(17) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống); Số 39, tổ 10, thôn Bản Kiều, thị trấn Đa Tường, thành phố Thiên Môn, tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc

(19) Đề nghị cấp bản sao: Không

□ Có

□ Không

(20) Hồ sơ đính kèm theo quy định.

* Người yêu cầu cam đoan các thông tin cung cấp là đúng sự thật, việc kết hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm quy định của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam, chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

* Trường hợp các thông tin về giấy tờ chứng minh nơi cư trú đã được khai thác từ CSDLQGVDC, được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến).

* Mẫu điện tử tương tác ghi nhận thời gian (giờ, phút, giây, ngày, tháng, năm) hoàn tất việc cung cấp thông tin; người yêu cầu trước đó đã đăng nhập vào hệ thống, thực hiện xác thực điện tử theo quy định.

Người yêu cầu đăng ký kết hôn nhận bản chính Giấy chứng nhận kết hôn trực tiếp tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký kết hôn tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

NỘI DUNG MẪU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ TƯƠNG TÁC
GHI VÀO SỔ HỘ TỊCH VIỆC KẾT HÔN

I. Thông tin về người yêu cầu

(1) Họ, chữ đệm, tên; VÕ THỊ A

(2) Số định danh cá nhân; 075196017123

(3) Giấy tờ tùy thân: Loại giấy tờ sử dụng (CCCD/CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế); số, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp; bản chụp đính kèm; Thẻ Căn cước công dân số 075196017123 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/8/2021

(4) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống). Ấp Lang Minh, xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

II. Thông tin người vợ

(5) Họ, chữ đệm, tên; VÕ THỊ A

(6) Ngày, tháng, năm sinh (tách biệt riêng 03 trường thông tin ngày, tháng, năm); 20/02/1996

(7) Dân tộc; Kinh

(8) Quốc tịch; Việt Nam

(9) Số định danh cá nhân; 075196017123

(10) Giấy tờ tùy thân: Loại giấy tờ sử dụng (CCCD/CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế); số, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp; bản chụp đính kèm; Thẻ Căn cước công dân số 075196017123 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/8/2021

(11) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống). Ấp Lang, Minh, xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

III. Thông tin người chồng

(12) Họ, chữ đệm, tên; JUN B

(13) Ngày, tháng, năm sinh (tách biệt riêng 03 trường thông tin ngày, tháng, năm); 08/5/1992

(14) Dân tộc; Hán

(15) Quốc tịch; Trung Quốc

(16) Số định danh cá nhân;

(17) Giấy tờ tùy thân: Loại giấy tờ sử dụng (CCCD/CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế); số, ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp; bản chụp đính kèm; 421182199205085123

(18) Nơi cư trú (nơi thường trú/nơi tạm trú/nơi đang sinh sống). Tổ 7, Thôn Từ Chính, thị trấn Dư Xuyên, thành phố Vũ Huyệt, tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc

IV. Thông tin về việc kết hôn

(19) Nơi đăng ký kết hôn: tên cơ quan, tên quốc gia đã đăng ký kết hôn; Sở Dân Chính tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc

(20) Giấy tờ chứng nhận việc kết hôn do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp (số, ngày, tháng năm cấp); Giấy chứng nhận kết hôn số Z: J420000-2019-000107

(21) Tình trạng hôn nhân trước khi kết hôn lần này; Chưa đăng ký kết hôn với ai

(22) Đề nghị cấp bản sao: Không

□ Có

Số lượng bản sao yêu cầu:...

□ Không

(23) Phương thức nhận kết quả: Trực tuyến

□ Trực tiếp

□ Trực tuyến (bản điện tử sẽ được gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu)

□ Bưu chính (cung cấp địa chỉ nơi nhận).

(24) Hồ sơ đính kèm theo quy định.

* Người yêu cầu cam đoan các thông tin cung cấp là đúng sự thật, chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

* Trường hợp các thông tin về giấy tờ chứng minh nơi cư trú đã được khai thác từ CSDLQGVDC, được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến).

* Mẫu điện tử tương tác ghi nhận thời gian (giờ, phút, giây, ngày tháng năm) hoàn tất việc cung cấp thông tin; người yêu cầu trước đó đã đăng nhập vào hệ thống thông qua việc xác thực điện tử theo quy định.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Thủ tục đăng ký khai tử *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

NỘI DUNG MẪU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ TƯƠNG TÁC ĐĂNG KÝ KHAI TỬ

I. Thông tin về người yêu cầu đăng ký khai tử

(1) Họ, chữ đệm, tên: NGUYỄN THỊ A

(2) Số định danh cá nhân: 075197016

(3) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng: Thẻ căn cước công dân

Số : 075197016123

Ngày, tháng, năm cấp: 2021-08-31T00:00:00+07:00

Cơ quan cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

(4) Nơi cư trú: ẤpXuân Tiến, xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

(5) Quan hệ với người được khai tử: Con

II. Thông tin về người được đăng ký khai tử

(6) Họ, chữ đệm, tên: NGUYỄN VĂN B

(7) Ngày, tháng, năm sinh: 08/9/1978

(8) Số định danh cá nhân: 048078008123

(9) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng: Thẻ căn cước công dân

Số : 048078008123

Ngày, tháng, năm cấp: 2022-01-14T00:00:00+07:00

Cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

(10) Nơi cư trú cuối cùng: ẤpXuân Tiến, xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

(11) Thời gian chết: 21:30 2025-07-28T00:00:00+07:00

(12) Nơi chết: Tại nhà - ẤpXuân Tiến, xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

(13) Nguyên nhân chết: Bệnh

(14) Giấy báo tử/Giấy tờ thay thế giấy báo tử:

Loại giấy tờ sử dụng:

Số:

Ngày, tháng, năm cấp:

Cơ quan cấp:

(15) Đề nghị cấp bản sao:

☐ Có

Số lượng bản sao yêu cầu:

☑ Không

(16) Hồ sơ đính kèm theo quy định.

* Người yêu cầu cam đoan các thông tin cung cấp là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

* Trường hợp các thông tin về giấy tờ chứng minh nơi cư trú đã được khai thác từ CSDLQGVDC, được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến)

* Mẫu điện tử tương tác ghi nhận thời gian (giờ, phút, giây, ngày, tháng, năm) hoàn tất việc cung cấp thông tin; người yêu cầu trước đó đã đăng nhập vào hệ thống, thực hiện xác thực điện tử theo quy định.

Người yêu cầu đăng ký khai tử nhận Trích lục khai tử (bản chính) trực tiếp tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

Bản điện tử sẽ tự động gửi về Kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu sau khi đã hoàn tất thủ tục đăng ký khai tử tại cơ quan đăng ký hộ tịch.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú (KHAI TỬ LIÊN THÔNG 2 THỦ TỤC)
(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI TỬ

Kính gửi: (1) UBND Xã Xuân Phú, Tỉnh Đồng Nai

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu: NGUYỄN TRÀN A

Ngày, tháng, năm sinh: 21/07/2002

Nơi cư trú: (2) SỐ NHÀ 11, TỔ 22, ẤP Xuân Phú, Xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

Giấy tờ tùy thân: (3) 075202022123 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/05/2021

Quan hệ với người đã chết: Con đẻ

Đề nghị cơ quan đăng ký khai tử cho người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên: NGUYỄN MINH B

Ngày, tháng, năm sinh: 21/11/1968

Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú cuối cùng: (2) Ấp Xuân Phú, Xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

Giấy tờ tùy thân: (3) 079068026123 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/08/2021

Đã chết vào lúc: 14 giờ 30 phút, ngày 07 tháng 11 năm 2025

Nơi chết: Ấp Xuân Phú, Xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

Nguyên nhân chết: bệnh

Số Giấy báo tử/Giấy tờ thay thế Giấy báo tử: (4)

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại: Đồng Nai, ngày 11 tháng 11 năm 2026

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

NGUYỄN TRÀN A

Đề nghị cấp bản sao(7): Có [x], Không [ ]

Số lượng: 4 bản

Chú thích:

(1) Ghi rõ tên cơ quan đăng ký khai tử.

(2) Chỉ ghi trong trường hợp người có yêu cầu đăng ký hộ tịch chưa có/không cung cấp số định danh cá nhân/căn cước công dân/thẻ căn cước/chứng minh nhân dân; không cung cấp đầy đủ thông tin ngày, tháng, năm sinh. Trường hợp phải cung cấp thông tin "Nơi cư trú" thì ghi theo nơi đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo nơi đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi ở hiện tại.

(3) Ghi số định danh cá nhân/căn cước công dân/thẻ căn cước (ví dụ: Căn cước công dân số 025188001010 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 20/11/2021). Trường hợp không có số định danh cá nhân/căn cước công dân/thẻ căn cước thì ghi giấy tờ hợp lệ thay thế (hộ chiếu, chứng minh nhân dân,...).

(4) Nếu ghi theo Giấy báo tử, thì gạch cụm từ "Giấy tờ thay thế Giấy báo tử"; nếu ghi theo số Giấy tờ thay thế Giấy báo tử thì ghi rõ tên, số giấy tờ và gạch cụm từ "Giấy báo tử"; trường hợp không có thì mục này để trống.

(5) Đề nghị đánh dấu X vào ô nếu có yêu cầu cấp bản sao và ghi rõ số lượng.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất (KHAI TỬ LIÊN THÔNG 3 THỦ TỤC) *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ KHAI TỬ

Kính gửi: (1) UBND Xã Xuân Phú, Tỉnh Đồng Nai

Họ, chữ đệm, tên người yêu cầu: TRỊNH VĂN A

Ngày, tháng, năm sinh: 12/07/1991

Nơi cư trú: (2) TỔ 9, ẤP LANG MINH, Xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

Giấy tờ tùy thân: (3) 075091012123 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/08/2021

Quan hệ với người đã chết: Cháu

Đề nghị cơ quan đăng ký khai tử cho người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên: KÓNG SY B

Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1933

Giới tính: Nữ Dân tộc: Hoa Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú cuối cùng: (2) Ấp lang Minh, Xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

Giấy tờ tùy thân: (3) 279133000123 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/03/2024

Đã chết vào lúc: 18 giờ 25 phút, ngày 19 tháng 10 năm 2025

Nơi chết: Ấplang Minh, Xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

Nguyên nhân chết: Suy yếu do tuổi già (tự nhiên)

Số Giấy báo tử/Giấy tờ thay thế Giấy báo tử: (4)

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

Làm tại: Đồng Nai, ngày 20 tháng 10 năm 2025

Người yêu cầu

(Ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên)

TRỊNH VĂN A

Đề nghị cấp bản sao(7): Có [x], Không [ ]

Số lượng: 10 bản

Chú thích:

(1) Ghi rõ tên cơ quan đăng ký khai tử.

(2) Chỉ ghi trong trường hợp người có yêu cầu đăng ký hộ tịch chưa có/không cung cấp số định danh cá nhân/căn cước công dân/thẻ căn cước/chứng minh nhân dân; không cung cấp đầy đủ thông tin ngày, tháng, năm sinh. Trường hợp phải cung cấp thông tin "Nơi cư trú" thì ghi theo nơi đăng ký thường trú; nếu không có nơi đăng ký thường trú thì ghi theo nơi đăng ký tạm trú; trường hợp không có nơi đăng ký thường trú và nơi đăng ký tạm trú thì ghi theo nơi ở hiện tại.

(3) Ghi số định danh cá nhân/căn cước công dân/thẻ căn cước (ví dụ: Căn cước công dân số 025188001010 do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 20/11/2021). Trường hợp không có số định danh cá nhân/căn cước công dân/thẻ căn cước thì ghi giấy tờ hợp lệ thay thế (hộ chiếu, chứng minh nhân dân,...).

(4) Nếu ghi theo Giấy báo tử, thì gạch cụm từ "Giấy tờ thay thế Giấy báo tử"; nếu ghi theo số Giấy tờ thay thế Giấy báo tử thì ghi rõ tên, số giấy tờ và gạch cụm từ "Giấy báo tử"; trường hợp không có thì mục này để trống.

(5) Đề nghị đánh dấu X vào ô nếu có yêu cầu cấp bản sao và ghi rõ số lượng.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh *(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).*

NỘI DUNG MẪU ĐIỆN TỬ TƯƠNG TÁC YÊU CẦU
CẤP BẢN SAO GIẤY KHAI SINH, BẢN SAO TRÍCH LỤC HỘ TỊCH

I. Thông tin về người yêu cầu

(1) Họ, chữ đệm, tên: **LÊ VĂN A**

(2) Số định danh cá nhân: 038089050123

(3) Giấy tờ tùy thân :

Loại giấy tờ sử dụng : Căn Cước Công Dân

Số : 038089050123

Ngày, tháng, năm cấp : 20/09/2022

Cơ quan cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

(4) Nơi cư trú : Thôn Yên Hoành, Xã Định Tân, Tỉnh Thanh Hóa.

(5) Quan hệ với người được cấp bản sao Giấy khai sinh/Trích lục hộ tịch : CHA

II. Thông tin về giấy tờ hộ tịch đã đăng ký

(6) Họ, chữ đệm, tên người được đăng ký : **LÊ TÂM B**

(7) Số định danh cá nhân : 075325015123

Ngày sinh : 08/11/2025

(8) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng :

Số :

Ngày, tháng, năm cấp :

Cơ quan cấp :

(9) Nơi cư trú :

(10) Loại việc yêu cầu cấp bản sao Giấy khai sinh/Trích lục hộ tịch : Giấy khai sinh

(11) Cơ quan đã đăng ký sự kiện hộ tịch trước đây : UBND xã Xuân Phú, tỉnh Đồng Nai

(12) Tên giấy tờ hộ tịch : Giấy khai sinh

Số : 293/2025

Quyển số : 02/2025

Ngày, tháng, năm đăng ký : 13/11/2025

(13) Số lượng bản sao : 10

(14) Phương thức nhận kết quả:

☐ Trực tiếp

☑ Trực tuyến (bản điện tử sẽ được gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu)

☐ Bưu chính (cung cấp địa chỉ nơi nhận).

(15) Hồ sơ đính kèm theo quy định.

* Người yêu cầu cam đoan các thông tin cung cấp là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.

* Trường hợp các thông tin về giấy tờ chứng minh nơi cư trú đã được khai thác từ CSDLQGVDC, được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến).

* Mẫu điện tử tương tác ghi nhận thời gian (giờ, phút, giây, ngày, tháng, năm) hoàn tất việc cung cấp thông tin; người yêu cầu trước đó đã đăng nhập vào hệ thống, thực hiện xác thực điện tử theo quy định.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN PHÚ
" TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG"

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc

(Thuộc thẩm quyền UBND cấp xã).

NỘI DUNG MẪU HỘ TỊCH ĐIỆN TỬ TƯƠNG TÁC THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI, CẢI CHÍNH, BỔ SUNG THÔNG TIN HỘ TỊCH, XÁC ĐỊNH LẠI DÂN TỘC

I. Thông tin về người yêu cầu đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc

(1) Họ, chữ đệm, tên : **ĐẶNG THỊ** A

(2) Số định danh cá nhân : 075189023123

(3) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng : Căn Cước Công Dân

Số : 075189023123

Ngày, tháng, năm cấp : 02/04/2022

Cơ quan cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

(4) Nơi cư trú : Ấp Xuân Tiến, , Xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai

(5) Quan hệ với người được thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc : Mẹ

II. Thông tin về người có nội dung thay đổi

(6) Họ, chữ đệm, tên : **ĐẶNG** VĂN B

(7) Ngày, tháng, năm sinh : 04/01/2025

(8) Giới tính : Nam

(9) Dân tộc : Hoa

(10) Quốc tịch : Việt Nam

(11) Số định danh cá nhân : 075225001123

(12) Giấy tờ tùy thân:

Loại giấy tờ sử dụng : Căn Cước Công Dân

Số : 075225001123

Ngày cấp : 05/04/2025

Cơ quan cấp : Bộ công an

(13) Nơi cư trú: Ấp Xuân Tiến, xã Xuân Phú, TP. Đồng Nai.

III. Thông tin về nội dung đề nghị đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc

(14) Tên loại Giấy tờ hộ tịch đã đăng ký : Giấy khai sinh

Số : 33/2025

Quyển số :

Ngày, tháng, năm đăng ký : 17/02/2025

(15) Nội dung đề nghị thay đổi, cải chính hộ tịch, bổ sung thông hộ tịch, xác định lại dân tộc :

Bổ sung hộ tịch: Từ: Họ của người cha: ; Tên của người cha: ; Ngày sinh của người cha: ; Tháng sinh của người cha: ; Năm sinh của người cha: ; Dân tộc của người cha: ; Quốc tịch của người cha: ; Nơi cư trú của người cha: ; Thành: Họ của người cha: SUN,; Tên của người cha: JANG ; Ngày, tháng, năm sinh của người cha; Ngày sinh của người cha: 02; Tháng sinh của người cha: 09; Năm sinh của người cha: 1979; Dân tộc của người cha: Hán (Hoa); Quốc tịch của người cha: Trung Quốc; Nơi cư trú của người cha: Tổ 2, thôn Bạch Vân Tự, thị trấn Liễu Lâm, khu Tăng Đô, thành phố Tuỳ Châu, trinh Hồ Bắc, Trung Quốc.

(16) Lý do thay đổi, cải chính hộ tịch, bổ sung thông hộ tịch, xác định lại dân tộc :

Theo Trích lục đăng ký nhận cha con số 09/2025/TLCMC do UBND huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 19/5/2025

(17) Đề nghị cấp bản sao:

☐Có

Số lượng bản sao yêu cầu: ...

☑ Không

(18) Phương thức nhận kết quả:

☐ Trực tiếp

☑ Trực tuyến (bản điện tử sẽ được gửi về Kho quản lý dữ liệu của cá nhân/địa chỉ thư điện tử/thiết bị số/điện thoại của người yêu cầu)

☐ Bưu chính (cung cấp địa chỉ nơi nhận).

(19) Hồ sơ đính kèm theo quy định.

* Người yêu cầu cam đoan các thông tin cung cấp là đúng sự thật và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam đoan của mình.